

## II Sa-mu-ên

<sup>1</sup> Sau khi Sau-lơ thác, và Đa-vít đã thắng dân A-ma-lét trở về rồi, thì ở Xiết-lác hai ngày. <sup>2</sup> Ngày thứ ba, xảy có một người ở dinh Sau-lơ trở về, quần áo rách rưới, đầu đóng bụi, đến trước mặt Đa-vít, sấp mình xuống đất mà lạy. <sup>3</sup> Đa-vít hỏi người rằng: Người ở đâu đến? Thưa rằng: Tôi ở trại quân Y-sơ-ra-ên thoát khỏi. <sup>4</sup> Đa-vít nói: Vậy, việc xảy ra sao? Hãy thuật cho ta. Người thưa: Dân sự đã trốn khỏi chiến trường, và có nhiều người trong họ bị ngã chết; Sau-lơ và Giô-na-than, con trai người, cũng đều chết nữa. <sup>5</sup> Đa-vít hỏi người trai trẻ đem tin ấy rằng: Làm sao người biết Sau-lơ và con trai người đã chết? <sup>6</sup> Người trai trẻ đem tin ấy thưa rằng: Tình cờ tôi đi qua núi Ghinh-bô-a, thấy Sau-lơ nương trên cây giáo mình. Xe và lính kị theo gần kịp người. <sup>7</sup> Người xây lại thấy tôi và gọi tôi. Tôi thưa rằng: Có tôi đây. <sup>8</sup> Người nói cùng tôi rằng: Người là ai: Tôi thưa: Tôi là dân A-ma-léc. <sup>9</sup> Người bèn tiếp: Hãy lại gần giết ta đi, vì ta bị xây xẩm, nhưng hãy còn sống. <sup>10</sup> Vậy, tôi đến gần và giết người đi, vì tôi biết người bại trận, không còn sống được. Đoạn, tôi lấy mào triều thiên trên đầu người và vòng vàng nơi cánh tay người, mà đem về đây cho chúa tôi. <sup>11</sup> Đa-vít bèn xé quần áo mình; hết thấy những người đi theo cũng đều làm như vậy. <sup>12</sup> Kế ấy, chúng để tang, khóc lóc,

và nhin đỏi cho đến chiều tối vì Sau-lơ, vì Giô-na-than, con trai người, vì dân sự của Đức Giê-hô-va, và vì nhà Y-sơ-ra-ên, bởi chúng đã bị gươm ngã chết. <sup>13</sup> Đa-vít hỏi người trai trẻ đem tin này rằng: Người ở đâu đến? Người thưa rằng: Tôi là con trai của một người ngoại bang, tức con của một người A-ma-léc. <sup>14</sup> Đa-vít nói rằng: Có sao người không sợ giơ tay lên giết kẻ chịu xúc dầu của Đức Giê-hô-va? <sup>15</sup> Huyết người đổ lại trên đầu người! Miệng người đã làm chứng về người, vì người đã nói rằng: Chính tôi đã giết đáng chịu xúc dầu của Đức Giê-hô-va. <sup>16</sup> Đoạn, Đa-vít gọi một người trai trẻ mà nói rằng: Hãy lại gần, xông đánh hấn! Người ấy đánh hấn, và hấn chết. <sup>17</sup> Bây giờ, Đa-vít làm bài ai ca này về Sau-lơ và Giô-na-than, con trai Sau-lơ, <sup>18</sup> mà truyền dạy cho các con trẻ Giu-đa: Ấy là bài ai ca về Cung, chép trong sách kẻ công bình: <sup>19</sup> Ôi! Y-sơ-ra-ên! kẻ danh vọng của người đã thác trên gò nổng người! Nhân sao các kẻ anh hùng này bị ngã chết? <sup>20</sup> Chớ đi tuyên cáo điều đó trong Gát, Chớ rao truyền sự ấy trong các đường phố Àch-ca-lôn. e các con gái Phi-li-tin vui vẻ, Và các con gái kẻ không chịu cắt bì mừng rỡ chẳng? <sup>21</sup> Hỡi núi Ghinh-bô-a! Nguyện sương móc và mưa chẳng sa xuống trên người, Và chẳng có đồng ruộng sanh sản vật dùng làm của lễ đầu mùa; Vì tại nơi đó, cái khiên của anh hùng bị nhơ nhuốc, Tức là cái khiên của Sau-lơ, nó sẽ chẳng hề được xúc dầu nữa. <sup>22</sup> Cây cung của Giô-na-than chẳng hề trở về Mà không

dính đầy huyết kẻ chết, và mỡ của người đồng sĩ; Cây gươm của Sau-lơ không hề trở về mà không vinh quang. <sup>23</sup> Khi còn sống, Sau-lơ và Giô-na-tha yêu nhau đẹp nhau, Lúc chết chẳng lia khỏi nhau; Hai người vốn lạ hơn chim ưng, Mạnh hơn con sư tử! <sup>24</sup> Hỡi con gái Y-sơ-ra-ên, hãy khóc về Sau-lơ, Người đã mặc cho các người áo xống màu đỏ điều xa xí, Trao giồi áo xống các người bằng đồ vàng. <sup>25</sup> Cớ sao người đồng sĩ ngã giữa cơn trận? Nhân sao Giô-na-than thác trên gò nổng các người? <sup>26</sup> Hỡi Giô-na-than, anh tôi, lòng tôi quặn thắt vì anh. Anh làm cho tôi khoái dạ; Nghĩa bầu bạn của anh lấy làm quý hơn tình thương người nữ. <sup>27</sup> Cớ sao những anh hùng bị ngã xuống? Nhân sao các binh khí họ bị bẻ gãy?

## 2

<sup>1</sup> Sau điều đó, Đa-vít cầu vấn Đức Giê-hô-va như vậy: Tôi có nên đi lên trong một thành nào của xứ Giu-đa chẳng? Đức Giê-hô-va đáp cùng người rằng: Hãy đi lên. Đa-vít tiếp: Tôi phải lên trong thành nào? Đức Giê-hô-va đáp: Hếp-rôn. <sup>2</sup> Đa-vít đi đến đó, đem theo hai người vợ, là A-hi-nô-am ở Gít-rê-ên, và A-bi-ga-in, nguyên là vợ của Na-banh ở Cạt-mên. <sup>3</sup> Đa-vít cũng đem các người ở cùng mình đi lên, mỗi người với gia quyến mình, mà ở trong các thành của địa phận Hếp-rôn. <sup>4</sup> Những người Giu-đa đi đến đó, và xúc dầu cho Đa-vít làm vua nhà Giu-đa. Người ta đến nói cho Đa-vít rằng: Dân ở Gia-be đã chôn Sau-lơ. <sup>5</sup> Đa-vít bèn sai sứ đến cùng dân

sự Gia-be trong Ga-la-át, mà nói rằng: Nguyên Đức Giê-hô-va ban phước cho các người, vì các người đã có lòng nhưn từ đối cùng Sau-lơ, chúa các người, mà chôn người! <sup>6</sup> Nguyên Đức Giê-hô-va lấy nhưn từ và thành thực mà đối lại cùng các người! Còn ta, cũng sẽ làm điều thiện cho các người, bởi vì các người đã làm như vậy. <sup>7</sup> Nguyên cho tay các người được mạnh, khá tỏ mình ra người hào kiệt; vì Sau-lơ, chúa các người đã thác, và nhà Giu-đa đã xúc dầu cho ta làm vua của họ. <sup>8</sup> Bấy giờ Aùp-ne, quan tổng binh của Sau-lơ, bắt ốch-bô-sết, con trai của Sau-lơ mà đưa qua Ma-ha-na-im, <sup>9</sup> lập người làm vua Ga-la-át, A-su-rít, Gít-rê-ên, Eùp-ra-im, Bên-gia-min, và cả Y-sơ-ra-ên. <sup>10</sup> Khi ốch-bô-sết, con trai của Sau-lơ, khởi cai trị Y-sơ-ra-ên, thì đã được bốn mươi tuổi, và người cai trị hai năm. Chỉ có nhà Giu-đa theo Đa-vít mà thôi. <sup>11</sup> Thì giờ Đa-vít ở Hếp-rôn, cai trị trên nhà Giu-đa, là bảy năm sáu tháng. <sup>12</sup> Vả, Aùp-ne, con trai của Nê-rơ và các tôi tớ của ốch-bô-sết, con trai của Sau-lơ, ở Ma-ha-na-im kéo ra đặng đi đến Ga-ba-ôn. <sup>13</sup> Giô-áp, con trai của Xê-ru-gia, và các tôi tớ của Đa-vít, cũng kếp ra; hai bên gặp nhau tại lối hồ Ga-ba-ôn, rồi bọn này ngồi ở bên này hồ, và bọn khác ngồi ở bên kia. <sup>14</sup> Bấy giờ, Aùp-ne nói cùng Giô-áp rằng: Những kẻ trai trẻ này hãy chỗi dậy và trững giỡn tại trước mặt chúng ta. Giô-áp nói: Chúng nó khá chỗi dậy. <sup>15</sup> Vậy, chúng nó chỗi dậy, đi tới số bằng nhau, mười hai người Bên-gia-min vì ốch-bô-sết, con trai Sau-lơ,

và mười hai người trong các tô-tớ của Đa-vít.  
<sup>16</sup> Mỗi người bèn nắm đầu kẻ cừu địch mình, đâm gươm vào hông, và thấy đều ngã chết cùng nhau; chỗ đó bèn gọi là đồng Gươm, ở trong Ga-ba-ôn. <sup>17</sup> Trong ngày đó có một chiến đấu rất dữ, Àùp-ne và những người Y-sơ-ra-ên đều bị các tô-tớ của Đa-vít đánh bại. <sup>18</sup> Ý đó, có ba con trai của Xê-ru-gia, là Giô-áp, A-bi-sai, và A-sa-ên. Vả, A-sa-ên chạy lẹ làng như một con hoàng dương rừng. <sup>19</sup> Người đuổi theo Àùp-ne, không xây qua khỏi người, hoặc về bên hữu hay là bên tả. <sup>20</sup> Vả, Àùp-ne ngó lại sau, và hỏi rằng: Có phải người là A-sa-ên chăng? Người đáp: Phải, ấy là ta. <sup>21</sup> Àùp-ne nói cùng người rằng: Hãy đi qua phía hữu hay là phía tả, xông vào một người trong bọn trai trẻ, và lấy khí giới nó đi. Nhưng A-sa-ên không muốn xây khỏi người. <sup>22</sup> Àùp-ne lại nói cùng A-sa-ên rằng: Hãy xây khỏi ta, có sao buộc ta phải đánh giết người nằm sải xuống đất? Ví bằng giết người, ta dễ nào còn dám ngó mặt Giô-áp là anh người? <sup>23</sup> Bởi người không khứng lánh đi, Àùp-ne bèn lấy cán giáo mình đâm người nơi bụng, thấu đến sau lưng. A-sa-ên té xuống và chết tại chỗ; hết thấy người nào đến chỗ A-sa-ên ngã xuống chết, đều dừng lại tại đó. <sup>24</sup> Giô-áp và A-bi-sai đuổi theo Àùp-ne; khi hai người đến gò A-ma đối ngang Ghi-a, về hướng đồng vắng Ga-ba-ôn, thì mặt trời đã lặn. <sup>25</sup> Dân Bên-gia-min hiệp lại cùng Àùp-ne, làm thành một đạo, và dừng lại trên chót một gò nông. <sup>26</sup> Àùp-ne bèn la lớn cùng Giô-áp

rằng: Vậy, lưỡi gươm chưa thôi hủy diệt sao? Người há chẳng biết cuối cùng sẽ là khổ sao? Người không truyền lệnh cho dân sự thôi đuổi theo anh em mình cho đến chừng nào? <sup>27</sup> Giô-áp đáp rằng: Ta chỉ Đức Chúa Trời hằng sống mà thề rằng, nếu ông chẳng có nói chi, thì dân sự không thôi đuổi theo anh em mình trước khi sáng mai. <sup>28</sup> Giô-áp truyền thổi kèn, hết thấy dân sự đều dừng lại, thôi đuổi theo dân Y-sơ-ra-ên, và không chiến đấu nữa. <sup>29</sup> Aùp-ne và các kẻ theo người trọn đêm đó đi ngang qua đồng bằng, sang sông Giô-đanh, trải khắp Bít-rôn, rồi đến Ma-ha-na-im. <sup>30</sup> Giô-áp cũng thôi đuổi theo Aùp-ne trở về, hiệp hết thấy dân sự: trong các dây tợ của Đa-vít thì thiếu mười chín người và A-sa-ên. <sup>31</sup> Các tợ của Đa-vít có đánh chết ba trăm sáu mươi người trong dân Bê-ni-min và thủ hạ của Aùp-ne. <sup>32</sup> Chúng đem A-sa-ên, chôn trong mộ của cha người tại Bết-lê-hem. Đoạn, Giô-áp và các thủ hạ người đi trọn đêm, rạng đông đến Hép-rôn.

### 3

<sup>1</sup> Nhà Đa-vít và nhà Sau-lơ giao chiến nhau lâu ngày; nhưng Đa-vít càng ngày càng mạnh, còn nhà Sau-lơ càng ngày càng yếu. <sup>2</sup> Trong khi ở tại Hép-rôn, Đa-vít sanh nhiều con trai. Con trưởng nam là Am-nôn, do A-hi-nô-am ở Gít-rê-ên; <sup>3</sup> con thứ nhì là Ki-lê-áp, do A-bi-ga-in, trước làm vợ của Na-banh ở Cạt-mên; con thứ ba là Aùp-sa-lôn; mẹ người là Ma-a-ca, con gái của Thanh-

mai, vua Ghê-su-rơ; <sup>4</sup> con thứ tư là A-đô-ni-gia, con trai của Ha-ghít; con thứ năm là Se-pha-tia, con trai của A-bi-tanh; <sup>5</sup> và con thứ sáu là Dít-rê-am, do Eùc-la là vợ Đa-vít. Đó là những con trai đã sanh cho Đa-vít, trong khi người ở tại Hếp-rôn. <sup>6</sup> Trộn trong lúc nhà Sau-lơ và nhà Đa-vít tranh chiến nhau, thì Àùp-ne binh vị nhà Sau-lơ. <sup>7</sup> Vả, Sau-lơ có một vợ lẽ, tên là Rít-ba, con gái của A-gia. Ồch-bô-sết nói cùng Àùp-ne rằng: Có sao người đến cùng vợ lẽ của cha ta? <sup>8</sup> Àùp-ne lấy làm giận lắm về các lời của ồch-bô-sết, mà nói rằng: Tôi há là đầu chó mà hầu việc Giu-đa sao? Hiện nay tôi hết lòng phú mình cho nhà của Sau-lơ, cha vua, cho các anh em bằng hữu vua, không để cho vua phải sa vào tay của Đa-vít; mà ngày nay vua lại trách tôi về lỗi phạm với người nữ này! <sup>9</sup> Nguyện Đức Chúa Trời phạt tôi cách nặng nề, nếu tôi chẳng vì Đa-vít làm thành mọi điều Đức Giê-hô-va đã hứa cùng người: <sup>10</sup> tức là dời nước khỏi nhà Sau-lơ qua nhà Đa-vít, và lập ngôi Đa-vít trên Y-sơ-ra-ên và trên Giu-đa, từ Đan cho đến Bê-e-Sê-ba. <sup>11</sup> Ồch-bô-sết không dám đáp một lời nào cùng Àùp-ne, bởi vì sợ người. <sup>12</sup> Àùp-ne sai sứ đến Đa-vít, đặng thay mình nói rằng: Xứ sẽ thuộc về ai? Hãy lập giao ước với tôi, tay tôi sẽ giúp ông, đặng hiệp lại cả Y-sơ-ra-ên cho ông. <sup>13</sup> Đa-vít đáp: Phải lắm; ta sẽ lập giao ước với người. Ta chỉ xin người một điều, là khi người đến thăm ta, chớ đến ra mắt ta trước khi chưa dẫn Mi-canh, con gái của Sau-lơ đến. <sup>14</sup> Đa-vít bèn sai sứ giả đến ồch-bô-

sết con trai của Sau-lơ mà nói rằng: Hãy trả lại Mi-canh, vợ ta, mà ta đã cưới bằng sinh lễ một trăm dương bì Phi-li-tin. <sup>15</sup> Ồch-bô-sết bèn sai người bắt nàng nơi nhà chồng nàng, là Pha-ti-ên, con trai của La-ít <sup>16</sup> Chồng nàng vừa đưa đi vừa khóc, theo đến Ba-hu-rim. Đoạn, Àùp-ne nói với người rằng: Hãy đi, trở về nhà người. Rồi Pha-ti-ên trở về. <sup>17</sup> Àùp-ne nói cùng các trưởng lão Y-sơ-ra-ên rằng: Đã lâu nay, các ông ao ước được Đa-vít làm vua. <sup>18</sup> Vậy bây giờ, hãy làm đi; vì Đức Giê-hô-va có phán cùng Đa-vít rằng: Aáy bởi Đa-vít, tôi tớ ta, mà ta sẽ giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ta khỏi tay dân Phi-li-tin và khỏi tay mọi kẻ thù nghịch họ. <sup>19</sup> Àùp-ne cũng nói như lời ấy cùng dân Bên-gia-min; đoạn người đi đến Hếp-rôn, để tỏ cho Đa-vít biết sự nghị định của Y-sơ-ra-ên và của cả nhà Bên-gia-min. <sup>20</sup> Vậy, Àùp-ne đi đến Đa-vít tại Hếp-rôn, đem theo hai mươi người; rồi Đa-vít bày một tiệc đãi Àùp-ne cùng những kẻ đi theo người. <sup>21</sup> Àùp-ne bèn nói cùng Đa-vít rằng: Tôi sẽ đi hội hiệp lại cả dân Y-sơ-ra-ên đến cùng vua, là chúa tôi, hầu cho chúng lập giao ước với chúa, và chúa sẽ làm vua cho cả Y-sơ-ra-ên, y như lòng chúa ước ao. Vậy, Đa-vít cho Àùp-ne về, và người đi bình yên. <sup>22</sup> Vả, đây tớ của Đa-vít đi cùng Giô-áp đánh quân thù nghịch trở về, có đem nhiều của giặc. Àùp-ne chẳng còn ở cùng Đa-vít tại Hếp-rôn, vì Đa-vít đã cho người về, và người đi bình an. <sup>23</sup> Vậy, Giô-áp cùng cả đạo binh trở về; người có đem tin cho người hay rằng: Àùp-ne, con trai Nê-



rơ, đã đến cùng vua, vua để cho người về, và người đi bình yên. <sup>24</sup> Giô-áp bèn đến cùng vua mà hỏi rằng: Vua có làm điều chi? Kia, Àùp-ne đã đến nhà vua, có sau đã cho người đi về như vậy? <sup>25</sup> Vua biết Àùp-ne, con trai của Nê-rơ, chớ; người đến chỉ để gạt vua, để rình các đường đi ra đi vào của vua, và đặt biết mọi điều vua làm. <sup>26</sup> Đoạn, Giô-áp lui khỏi Đa-vít, sai những sứ giả theo Àùp-ne nối gót mà điệu người từ hồ chứa nước Si-ra về, mà không cho Đa-vít hay. <sup>27</sup> Khi Àùp-ne trở về Hép-rôn, Giô-áp đem người riêng ra trong cửa thành, dường muốn nói việc kín cùng người; ở đó bèn đâm người trong bụng và giết đi, đặt báo thù huyết cho A-sa-ên, em của Giô-áp. <sup>28</sup> Đa-vít liền hay, bèn nói rằng: Ta và nước ta vô tội đời đời trước mặt Đức Giê-hô-va về huyết của Àùp-ne, con trai Nê-rơ. <sup>29</sup> Nguyên huyết ấy đổ lại trên đầu Giô-áp và trên cả nhà cha người! Nguyên nhà Giô-áp chẳng thiếu người bị binh bạch trọc, binh phung, kẻ bại xuội, kẻ bị gươm ngã chết, kẻ thiếu bánh ăn! <sup>30</sup> Giô-áp và A-bi-sai, em người, giết Àùp-ne là như vậy; bởi vì Àùp-ne đã giết A-sa-ên, em của hai người, sau khi chiến trận tại Ga-ba-ôn. <sup>31</sup> Đa-vít nói cùng Giô-áp và cả dân sự theo người rằng: Hãy xé áo các người, thắt bao nơi lưng, và than khóc Àùp-ne. Rồi Đa-vít đi theo sau linh cửu. <sup>32</sup> Khi chúng đã chôn Àùp-ne tại Hép-rôn rồi, vua cất tiếng lên khóc tại mồ Àùp-ne; cả dân sự cũng khóc. <sup>33</sup> Vua làm một bài điệu Àùp-ne rằng: Àùp-ne há đáng chết như kẻ ngu

dại chết sao? <sup>34</sup> Tay người chẳng bị trói, chân người cũng chẳng mang xiềng; Người ngã chết khác nào người ta ngã trước mặt kẻ sát nhân. <sup>35</sup> Nghe lời này, cả dân sự đều khóc. Đoạn, hết thấy đến gần xin người ăn ít miếng bánh trước khi hết ngày; nhưng Đa-vít thề rằng: Nếu trước khi mặt trời lặn, ta ăn một miếng bánh hay là vật chi khác, nguyện Đức Giê-hô-va phạt ta cách nặng nề. <sup>36</sup> Dân sự đều để ý vào đó và lấy làm tốt lành, chẳng có điều gì vua làm mà chúng không lấy làm tốt lành. <sup>37</sup> Như vậy, trong ngày đó, dân Y-sơ-ra-ên nhìn biết rằng vua chẳng can gì đến tội giết Aùp-ne, con trai của Nê-rơ. <sup>38</sup> Vua nói cùng các đầy tớ mình rằng: Một quan trưởng, một đại nhơn trong Y-sơ-ra-ên đã thác ngày nay; các người há chẳng biết sao? <sup>39</sup> Về phần ta, ngày nay hãy còn yếu, dầu rằng ta đã chịu xúc dầu lập làm vua; và những kẻ kia, là các con trai của Xê-ru-gia, là cường bạo cho ta quá. Nguyện Đức Giê-hô-va báo kẻ làm ác này, tùy sự ác của nó!

## 4

<sup>1</sup> Khi con trai của Sau-lơ hay rằng Aùp-ne đã thác tại Hếp-rôn, thì sờn lòng rún chí, và cả Y-sơ-ra-ên đều bối rối. <sup>2</sup> Vả, con trai Sau-lơ có hai đội trưởng, một người tên là Ba-a-na, một người tên là Rê-cáp: hai người là con trai của Rim-môn ở Bê-ê-rốt về chi phái Bê-n-gia-min, -vì dân Bê-ê-rốt kể như người Bê-n-gia-min, <sup>3</sup> mặc dầu chúng đã chạy trốn nơi Ghi-tha-im, là nơi chúng ở cho

đến ngày nay. - <sup>4</sup> Giô-na-than, con trai của Sau-lơ, có một con trai bại chân: khi tin Sau-lơ và Giô-na-than thác ở Gít-rê-ên thâu đến, thì nó đã được năm tuổi. Vú nó đem nó chạy trốn; trong cơn lạt đật trốn, nó té, nên nổi nó trở nên què. Tên nó là Mê-phi-bô-sết. <sup>5</sup> Hai con trai của Rim-môn ở Bê-ê-rốt, là Rê-cáp và Ba-a-na, trong lúc trời nắng ban ngày, đi đến nhà ốch-bô-sết, người đang nằm nghỉ trưa. <sup>6</sup> Hai người đi tuốt đến giữa nhà, giả đồ lấy lúa mì, rồi đâm bụng ốch-bô-sết; đoạn Rê-cáp và Ba-a-na, anh người, trốn đi. <sup>7</sup> Vậy, hai người đi vào nhà ốch-bô-sết, trong khi người nằm nghỉ trên giường tại phòng ngủ, đánh giết người; đoạn cắt lấy đầu người, rồi bắt đường đồng bằng mà đi trốn đêm. <sup>8</sup> Hai người đem đầu ốch-bô-sết về Hếp-rôn, dâng cho vua Đa-vít, mà rằng: Đây là đầu của ốch-bô-sết, con trai của Sau-lơ, kẻ thù nghịch vua, vẫn toan hại mạng sống vua; ngày nay Đức Giê-hô-va đã báo thù Sau-lơ và dòng dõi người cho vua, là chúa tôi. <sup>9</sup> Nhưng Đa-vít đáp cùng Rê-cáp và Ba-a-na con trai của Rim-môn ở Bê-ê-rốt, mà rằng: Ta chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống, là Đấng đã cứu ta khỏi các hoạn nạn, mà thề rằng: <sup>10</sup> Ta đã sai bắt kẻ đã đến thuật cho ta hay rằng Sau-lơ đã thác, và tư tưởng rằng mình là một sứ giả đem tin lành; ta đã giết kẻ đó tại Xiéc-lác dạng trả công cho một sự báo tin dương ấy. <sup>11</sup> Phương chi những kẻ hung ác đã giết một người lành nằm trên giường tại trong nhà mình! Vậy, ta há chẳng nên đòi huyết người lại nơi tay các ngươi, và diệt

các người khỏi đất sao? <sup>12</sup> Đa-vít bèn truyền lệnh các đầy tớ mình giết hai người đó. Chúng chặt tay và chân họ, rồi treo thây gần bên ao Hép-rôn. Đoạn, chúng lấy đầu của ỗch-bô-sết, chôn trong mồ Aùp-ne, tại Hép-rôn.

## 5

<sup>1</sup> Bấy giờ, hết thảy các chi phái Y-sơ-ra-ên đến cùng Đa-vít tại Hép-rôn, mà nói rằng: Chúng tôi đây vốn là cốt nhục của vua. <sup>2</sup> Đã từ xưa, khi Sau-lơ còn cai trị chúng tôi, chính vua đã dắt Y-sơ-ra-ên ra trận và đem họ về. Đức Giê-hô-va có phán cùng vua rằng: Người sẽ chăn dân sự ta, và làm vua của Y-sơ-ra-ên. <sup>3</sup> Vậy, hết thảy các trưởng lão Y-sơ-ra-ên đến cùng vua tại Hép-rôn, vua Đa-vít lập giao ước với họ tại Hép-rôn, trước mặt Đức Giê-hô-va, và chúng xức dầu cho Đa-vít làm vua của Y-sơ-ra-ên. <sup>4</sup> Khi Đa-vít khởi trị vì, tuổi đã được ba mươi; người cai trị bốn mươi năm. <sup>5</sup> Tại Hép-rôn, Đa-vít trị vì trên Giu-đa bảy năm sáu tháng; rồi tại Giê-ru-sa-lem, người trị vì trên cả dân Y-sơ-ra-ên và Giu-đa ba mươi ba năm. <sup>6</sup> Vua và các thủ hạ kéo đến Giê-ru-sa-lem, đánh dân Giê-bu-sít, vốn ở tại xứ này. Chúng nó nói cùng Đa-vít rằng: Người chớ vào đây: những kẻ điui và què, đủ mà xô đuổi người đi! nghĩa là muốn nói: Đa-vít sẽ không vào đây được. <sup>7</sup> Nhưng Đa-vít hăm lấy đồn Si-ôn: ấy là thành Đa-vít. <sup>8</sup> Trong ngày đó, Đa-vít nói rằng: Phàm người nào đánh dân Giê-bu-sít, nhào xuống khe kẻ què và kẻ điui chúng nó, tức những kẻ cừ địch của Đa-vít, (sẽ được làm đầu

mục và quan trưởng). Bởi có đó có tục ngữ rằng: Kẻ đui và kẻ què đều sẽ chẳng vào nhà này. <sup>9</sup> Đa-vít ở trong đồn, đặt tên là thành Đa-vít; người xây vách tứ vi từ Mi-lô trở về trong. <sup>10</sup> Đa-vít càng ngày càng cường thịnh, và Giê-hô-va là Đức Chúa Trời vạn quân ở cùng người. <sup>11</sup> Hiram, vua thành Ty-rơ, sai sứ đến Đa-vít, đem theo gỗ bá hương, thợ mộc, thợ đá đặng xây cất một cái đền cho Đa-vít. <sup>12</sup> Bấy giờ, Đa-vít nhìn biết rằng Đức Giê-hô-va đã lập mình làm vua trên Y-sơ-ra-ên, và khiến nước mình được thịnh vượng vì có dân Y-sơ-ra-ên của Ngài. <sup>13</sup> Sau khi Đa-vít từ Hép-rôn đến, thì còn cưới thêm những hầu và vợ ở Giê-ru-sa-lem; lại sanh thêm cho người những con trai con gái khác. <sup>14</sup> Đây là tên các con trai sanh cho người tại thành Giê-ru-sa-lem: Sa-mua, Sô-báp, Na-than, Sa-lô-môn, <sup>15</sup> Di-ba, Ê-li-sua, Nê-phéc, Gia-phia, <sup>16</sup> Ê-li-sama, Ê-li-gia-đa, và Ê-li-phê-lét. <sup>17</sup> Khi dân Phi-li-tin biết Đa-vít đã chịu xúc dầu làm vua Y-sơ-ra-ên rồi, thì kéo ra đặng đánh người. Đa-vít hay điều đó, bèn đi đến đồn. <sup>18</sup> Dân Phi-li-tin đi đến bủa ra trong rừng Rê-pha-im. <sup>19</sup> Bấy giờ, Đa-vít cầu vấn Đức Giê-hô-va, mà rằng: Tôi phải lên đánh dân Phi-li-tin chăng? Ngài sẽ phó vào tay tôi chăng? Đức Giê-hô-va đáp cùng Đa-vít rằng: Hãy đi lên, vì hễ ta sẽ phó dân Phi-li-tin vào tay người. <sup>20</sup> Vậy, Đa-vít kéo đến Ba-anh-Phê-rát-sim, là nơi người đánh dân đó; và người nói rằng: Đức Giê-hô-va đã đánh vỡ các kẻ thù nghịch tôi khỏi trước mặt tôi khác nào

nước chảy. Bởi có đó, người đặt tên chỗ này là Ba-anh-Phê-rát-sim. <sup>21</sup> Dân Phi-li-tin bỏ lại các thần tượng của chúng nó tại đó; Đa-vít và thủ hạ người lấy đem đi. <sup>22</sup> Dân Phi-li-tin trở lại lần thứ nhì, và bủa ra trong trũng Rê-pha-im. <sup>23</sup> Đa-vít cầu vấn Đức Giê-hô-va, Ngài đáp rằng: Người chớ đi lên; hãy đi vòng phía sau chúng nó, rồi người sẽ tới chúng nó về hướng cây dâu. <sup>24</sup> Và khi nào người nghe tiếng bước trên ngọn cây dâu, bấy giờ hãy lật đặt xông tới, vì chính trong lúc đó, Đức Giê-hô-va sẽ đi trước người dặng hãm đánh đạo quân Phi-li-tin. <sup>25</sup> Đa-vít làm mọi điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn người; người đánh đuổi dân Phi-li-tin từ Ghê-ba cho đến Ghê-xe.

## 6

<sup>1</sup> Đa-vít lại nhóm hiệp hết thầy những người kén chọn của Y-sơ-ra-ên, số chừng ba vạn người. <sup>2</sup> Đoạn, người chỗi dậy, có cả dân sự đồng theo, đi từ Ba-lê ở xứ Giu-đa dặng thỉnh hòm của Đức Chúa Trời lên; trước hòm ấy dân cầu khẩn danh Chúa, tức là chính danh Đức Giê-hô-va vạn quân, vẫn ngự ở giữa chê-ru-bin tại trên hòm ấy. <sup>3</sup> Chúng để hòm của Đức Chúa Trời trên một cái xe mới, rồi đem đi khỏi nhà A-bi-na-đáp, ở tại trên gò nổng; U-xa và A-hi-giô, con trai A-bi-na-đáp, dẫn cái xe mới đó. <sup>4</sup> Vậy, chúng dời hòm khỏi nhà A-bi-na-đáp ở tại trên gò nổng: U-xa đi gần bên hòm của Đức Chúa Trời, còn A-hi-giô đi trước hòm. <sup>5</sup> Đa-vít và cả nhà Y-sơ-ra-ên đều múa hát trước mặt Đức Giê-hô-va với đủ

thứ nhạc khí bằng gỗ bá hương, đàn cầm, đàn sắt, trống, bặt, và mã la. <sup>6</sup> Khi đến sân đạp lúc của Na-côn, U-xa giơ tay lên nắm hòm của Đức Chúa Trời, bởi vì những con bò vấp ngã. <sup>7</sup> Cơn thạnh nô của Đức Giê-hô-va bèn nổi phùng cùng U-xa; Đức Chúa Trời hành hại người vì cố lỗi người, và người chết tại đó, gần bên hòm của Đức Chúa Trời. <sup>8</sup> Đa-vít lấy làm buồn thảm, vì Đức Giê-hô-va đã hành hại U-xa, và người ta gọi chỗ ấy là Hành hại U-xa cho đến ngày nay. <sup>9</sup> Trong ngày đó, Đa-vít sợ Đức Giê-hô-va và nói rằng: Hòm của Đức Giê-hô-va sẽ thế nào vào nhà ta được? <sup>10</sup> Vậy Đa-vít không muốn để hòm của Đức Giê-hô-va đến nhà mình tại trong thành Đa-vít; bèn biểu dẫn vào trong nhà Ô-bết-Ê-đôm, là người Gát. <sup>11</sup> Như vậy, hòm của Đức Giê-hô-va ở ba tháng trong nhà Ô-bết-Ê-đôm, người Gát; Đức Giê-hô-va ban phước cho Ô-bết-Ê-đôm và cả nhà người. <sup>12</sup> Người ta đến nói cùng vua Đa-vít rằng: Đức Giê-hô-va đã ban phước cho nhà Ô-bết-Ê-đôm và mọi vật thuộc về người, vì cố hòm của Đức Chúa Trời. Đa-vít bèn đi thỉnh hòm của Đức Chúa Trời ở nhà Ô-bết-Ê-đôm đến trong thành Đa-vít cách rất vui mừng. <sup>13</sup> Khi những người khiêng hòm của Đức Chúa Trời đã đi sáu bước, thì Đa-vít tế một con bò đực và một con thú mập béo. <sup>14</sup> Đa-vít mặc áo ê-phót vải gai, nhảy múa hết sức tại trước mặt Đức Giê-hô-va. <sup>15</sup> Aáy Đa-vít và cả nhà Y-sơ-ra-ên lấy tiếng vui mừng và tiếng kèn thổi mà thỉnh hòm của Đức Giê-hô-va lên là như vậy. <sup>16</sup> Nhưng khi hòm của Đức Giê-

hô-va vào thành Đa-vít, thì Mi-canh, con gái của Sau-lơ, dòm ngang qua cửa sổ, thấy Đa-vít múa nhảy trước mặt Đức Giê-hô-va, thì trong lòng khinh bỉ người. <sup>17</sup> Vậy, chúng đem hòm của Đức Giê-hô-va vào, đặt tại chỗ, giữa trại Đa-vít đã dựng cho hòm đó; rồi Đa-vít dâng của lễ thiêu và của lễ thù ân tại trước mặt Đức Giê-hô-va. <sup>18</sup> Khi Đa-vít đã dâng của lễ thiêu và các của lễ thù ân, thì người nhưn danh Đức Giê-hô-va vạn quân mà chúc phước cho dân sự; <sup>19</sup> người phát cho hết thầy dân chúng Y-sơ-ra-ên, bắt luận nam hay nữ, mỗi người một ổ bánh, một miếng thịt, và một bánh nho. Đoạn, hết thầy ai về nhà nấy. <sup>20</sup> Đa-vít cũng trở về đặng chúc phước cho nhà mình; nhưng Mi-canh, con gái của Sau-lơ, đến đón người, mà nói rằng: Hôm nay vua Y-sơ-ra-ên được vinh hiển thay, mà ở trần trước mặt các con đòi của tôi tớ vua, làm như một kẻ không ra gì vậy! <sup>21</sup> Đa-vít đáp với Mi-canh rằng: Aáy tại trước mặt Đức Giê-hô-va, là Đấng đã chọn lấy ta làm hơn cha nàng và cả nhà người, lập ta làm vua chúa Y-sơ-ra-ên, là dân của Đức Giê-hô-va; phải, trước mặt Đức Giê-hô-va, ta có hát múa. <sup>22</sup> Ta sẽ hạ mình xuống nhiều hơn nữa, tự xem mình là hèn mạt; dầu vậy, những con đòi nàng nói đó lại sẽ tôn kính ta. <sup>23</sup> Vì vậy, Mi-canh, con gái Sau-lơ, không sanh con cho đến ngày nàng thác.

## 7

<sup>1</sup> Khi vua đã ngự trong cung mình, và Đức Giê-hô-va đã giải cứu người khỏi các kẻ thù nghịch



chung quanh mình, khiến cho người được bình an,<sup>2</sup> thì vua nói cùng tiên tri Na-than rằng: Hãy xem, ta ngự trong cái cung bằng bá hương, còn hòm của Đức Chúa Trời lại ở dưới màn trướng.<sup>3</sup> Na-than thưa cùng vua rằng: Hễ trong lòng vua có ý làm gì, thì hãy làm, vì Đức Giê-hô-va ở cùng vua.<sup>4</sup> Nhưng trong lúc ban đêm, có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng Na-than rằng:<sup>5</sup> Hãy đi nói cùng Đa-vít, tôi tớ ta, rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Người há sẽ xây cho ta một cái đền để ta ngự tại đó sao?<sup>6</sup> Người biết từ ngày ta đưa dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô cho đến ngày nay, ta chẳng có ngự trong đền nào, nhưng hằng đi đó đây dưới trại và nhà tạm.<sup>7</sup> Khắp nơi nào ta ngự qua với dân Y-sơ-ra-ên, ta há có phán lời gì cùng một trưởng nào trong các chi phái Y-sơ-ra-ên, là kẻ ta dận chặn dân sự ta, sao? Ta há có phán cùng chúng nó rằng: Có sao các người không dựng cho ta một đền thờ bằng gỗ bá hương?<sup>8</sup> Vậy bây giờ, người hãy nói cùng Đa-vít, kẻ tôi tớ ta, như vậy: Đức Giê-hô-va vạn quân có phán như vậy: Ta đã gọi người từ giữa đồng cỏ, từ nơi người chăn chiên, dựng lập người làm kẻ dẫn dắt dân Y-sơ-ra-ên của ta.<sup>9</sup> Ta đã ở cùng người trong mọi công việc người làm, tuyệt diệt các kẻ thù nghịch người khỏi trước mặt người, khiến cho người được danh lớn như danh người sang trọng của thế gian.<sup>10</sup> Ta đã sắm sẵn một chỗ cho dân Y-sơ-ra-ên ta, làm cho nó chiêm rỗi tại đó, và nó sẽ ở nơi mình, chẳng

còn bị quấy rối nữa; các con loài ác sẽ chẳng hà hiếp nó nữa như ngày xưa, <sup>11</sup> tức là như lúc ta lập quan xét trị dân Y-sơ-ra-ên ta. Ta đã giải cứu người khỏi các thù nghịch người mà ban bình an cho người. Rốt lại, Đức Giê-hô-va phán hứa rằng Ngài sẽ dựng cho người một cái nhà. <sup>12</sup> Khi các ngày người đã mãn, và người ngủ với các tổ phụ người, thì ta sẽ lập dòng giống người kế vị người, là dòng giống do người sanh ra, và ta sẽ khiến cho nước nó bền vững. <sup>13</sup> Nó sẽ xây một đền thờ cho danh ta, và ta sẽ khiến cho ngôi cùng nước nó bền đồ đời đời. <sup>14</sup> Ta sẽ làm cha nó, nó sẽ làm con ta. Nếu nó phạm tội ác, tất ta sẽ sửa phạt nó bằng roi và thương vít loài người; <sup>15</sup> nhưng ta sẽ không rút ân điển ta khỏi nó như ta rút khỏi Sau-lơ, là kẻ ta đã trừ diệt khỏi trước mặt người. <sup>16</sup> Như vậy, nhà người và nước người được bền đồ trước mặt người đời đời; ngôi người sẽ được vững lập đến mãi mãi. <sup>17</sup> Na-than đến thuật lại cho Đa-vít mọi lời này và sự mặc thị này. <sup>18</sup> Vua Đa-vít bèn đi đến hầu trước mặt Đức Giê-hô-va, mà nói rằng: Lạy Chúa Giê-hô-va, tôi là ai, họ hàng tôi là gì, mà Chúa đã đem tôi đến nơi này? <sup>19</sup> Lạy Chúa Giê-hô-va, điều đó Chúa há còn cho là nhỏ mọn sao, nên Chúa lại nói về nhà của tôi tớ Chúa trong buổi lâu về sau? Lạy Chúa Giê-hô-va, điều này há theo cách thường của loài người sao? <sup>20</sup> Đa-vít còn nói thêm được lời chi nữa? Ôi Chúa Giê-hô-va! Chúa biết kẻ tôi tớ Chúa. <sup>21</sup> Ấy vì lời Chúa và tùy theo lòng Ngài mà Chúa đã làm những việc lớn này, và tỏ cho

kẻ tôi tớ Chúa biết. <sup>22</sup> Vì vậy, Giê-hô-va Đức Chúa Trời ôi! Ngài là rất lớn, chẳng có ai giống như Ngài, và chẳng có Đức Chúa Trời nào khác hơn Ngài, như lỗ tai chúng tôi đã nghe. <sup>23</sup> Chớ thì trên khắp thế gian có dân tộc nào giống như dân của Chúa, là Y-sơ-ra-ên, một dân tộc mà Đức Chúa Trời đã đi chuộc lại đặng làm dân của Ngài? Hài cho Chúa được danh lớn, nên Chúa hơn vì chúng tôi, hơn vì xứ của Ngài, mà làm việc lớn lao đáng sợ này: Chúa đã đuổi những dân tộc và thần tượng chúng nó khỏi trước mặt dân sự mà Chúa đã chuộc ra khỏi xứ Ê-díp-tô, đặng nó thuộc riêng về Ngài. <sup>24</sup> Vì Chúa đã lập dân Y-sơ-ra-ên làm dân của Chúa đời đời; còn Chúa, ôi Đức Giê-hô-va! làm Đức Chúa Trời của dân đó. <sup>25</sup> Vậy, bây giờ, Giê-hô-va Đức Chúa Trời ôi! xin hãy làm cho vững chắc đến đời đời những lời Chúa đã phán về kẻ tôi tớ Chúa và về nhà nó, cùng làm y như Chúa đã phán vậy. <sup>26</sup> Nguyên danh Chúa được ngợi khen mãi mãi, và người ta nói rằng: Giê-hô-va vạn quân là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. Nguyên nhà Đa-vít, là kẻ tôi tớ Chúa, được vững bền trước mặt Chúa! <sup>27</sup> Và lại, hỡi Giê-hô-va vạn quân! là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, chính Chúa đã phán lời hứa này cùng kẻ tôi tớ Chúa rằng: Ta sẽ dựng nhà cho ngươi. Bởi cơ đó, kẻ tôi tớ Chúa nói dạn dĩ mà cầu xin Chúa mấy lời này. <sup>28</sup> Vậy bây giờ, hỡi Chúa Giê-hô-va! Ngài là Đức Chúa Trời, và các lời của Ngài là chân thật; Chúa đã hứa cùng kẻ tôi tớ Chúa làm cho nó những ơn phước này. <sup>29</sup> Vậy,

xin Chúa ban phước cho nhà kẻ tôi tớ Chúa, để nó còn tại trước mặt Chúa đến đời đời; vì, hỡi Chúa Giê-hô-va! ấy là Chúa đã phán; nguyện nhà kẻ tôi tớ Chúa được hưởng phước của Chúa đến mãi mãi.

## 8

<sup>1</sup> Sau điều đó, Đa-vít đánh bại dân Phi-li-tin, bắt phục chúng nó, và cắt quyền kinh đô khỏi chúng nó. <sup>2</sup> Người cũng đánh dân Mô-áp, bắt chúng nằm dài trên đất mà lấy dây đo: đo hai dây để giết, rồi đo một dây để sống. Như vậy, dân Mô-áp phải phục Đa-vít và đóng thuế cho người. <sup>3</sup> Đa-vít cũng đánh Ha-đa-đê-xe, con trai của Rê-hốp, vua Xô-ba, đang khi người đi đặng lấy lại quyền quản hạt trên sông Ô-phơ-rát. <sup>4</sup> Đa-vít bắt của người một ngày bảy trăm lính kỵ và hai mươi ngày lính bộ, cắt nhượng ngựa của các xe, chỉ để dành cho chúng nó một trăm cỗ xe mà thôi. <sup>5</sup> Dân Sy-ri ở Đa-mách đến tiếp trợ Ha-đa-đê-xe, vua Xô-ba; Đa-vít bèn giết chúng nó hai mươi hai ngàn người. <sup>6</sup> Kế đó, người lập đồn trong Đa-mách xứ Sy-ri; dân Sy-ri phục dịch Đa-vít và nộp thuế. Hễ nơi nào Đa-vít đi đến, thì Đức Giê-hô-va cho người được thắng. <sup>7</sup> Đa-vít lấy những thuẫn bằng vàng của các đầy tớ Ha-đa-đê-xe mang, mà gửi đến Giê-ru-sa-lem. <sup>8</sup> ỳ Bê-tách và Bê-rô-tôi, hai thành của Ha-đa-đê-xe, vua cũng đoạt lấy đồng rất nhiều. <sup>9</sup> Thôi, vua Ha-mát, hay rằng vua Đa-vít đánh bại cả đạo binh của Ha-đa-đê-xe, <sup>10</sup> bèn sai Giô-ram, con

traì mình, đến vua Đa-vít đặng chào mừng, và tặng khen người đã đánh bại Ha-đa-đê-xe. Vì Ha-đa-đê-xe hằng đánh giặc cùng Thôi. Giô-ra đem dâng những chậu bằng bạc, bằng vàng và bằng đồng. <sup>11</sup> Vua Đa-vít cũng biệt các món này riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va, y như người đã biệt riêng ra thánh bạc và vàng của các dân tộc mà người đã bắt phục: <sup>12</sup> tức là dân Sy-ri, dân Mô-áp, dân Am-môn, dân Phi-li-tin, và dân A-ma-léc. Người cũng làm như vậy về của giặc, lấy nơi Ha-đa-đê-xe, con trai của Rê-hốp, vua xứ Xô-ba. <sup>13</sup> Sau khi thắng dân Sy-ri trở về, Đa-vít lại nổi danh tiếng, vì đánh giết một vạn tám ngàn dân Ê-đôm trong trứng muối. <sup>14</sup> Người lập đồn trong khắp xứ Ê-đôm, và cả xứ Ê-đôm phải phục Đa-vít. Như vậy, Đức Giê-hô-va khiến cho Đa-vít được thắng khắp nơi nào người đi đến. <sup>15</sup> Đa-vít làm vua trên cả Y-sơ-ra-ên, cai trị cả dân sự mình cách ngay thẳng và công bình. <sup>16</sup> Giô-áp, con trai Xê-ru-gia, làm quan tổng binh; Giô-sa-phát, con trai A-hi-lút, làm quan thái sử; <sup>17</sup> Xa-đốc, con trai A-hi-túp, và A-hi-mê-léc, con trai A-bia-tha, làm thầy tế lễ; và Se-ra-gia làm ký lục; <sup>18</sup> Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, làm quan trưởng dân Kê-rê-thít và dân Phê-lê-thít; còn các con trai Đa-vít làm tế tướng vua.

## 9

<sup>1</sup> Bấy giờ, Đa-vít nói rằng: Có người nào của nhà Sau-lơ còn sống chẳng? Ta muốn vì cơ Giô-na-than mà làm ơn cho người. <sup>2</sup> Vả, có một tôi

tớ của nhà Sau-lơ, tên là Xíp-ba; người ta gọi nó đến cùng Đa-vít. Vua hỏi: Người là Xíp-ba chẳng? Người thưa: Phải, ấy là tôi, kẻ đầy tớ vua. <sup>3</sup> Vua tiếp rằng: Chẳng còn có người nào về nhà Sau-lơ sao? Ta muốn lấy ơn của Đức Chúa Trời mà đãi người. Xíp-ba thưa cùng vua rằng: Còn một người con trai của Giô-na-than bị tật hai chân. <sup>4</sup> Vua hỏi rằng: Người ở đâu? Xíp-ba thưa rằng: Người ở trong nhà Ma-ki, con trai A-mi-ên, tại Lô-đê-ba. <sup>5</sup> Vua Đa-vít bèn sai tới nhà Ma-ki, con trai A-mi-ên, tại Lô-đê-ba, mà đòi người đến. <sup>6</sup> Khi Mê-phi-bô-sết, con trai của Giô-na-than, cháu Sau-lơ, đã đến bên Đa-vít, thì sắp mình xuống đất và lạy. Đa-vít nói: ù Mê-phi-bô-sết! Người thưa: Có tôi tớ vua đây. <sup>7</sup> Đa-vít nói cùng người rằng: Chớ sợ; ta muốn làm ơn cho người vì cố Giô-na-than, cha người; ta sẽ trả lại cho người những đất của Sau-lơ, ông nội người, và người sẽ ăn chung bàn ta luôn luôn. <sup>8</sup> Mê-phi-bô-sết bèn lạy, mà nói rằng: Kẻ tôi tớ vua là gì, mà vua lại đoái mắt đến một con chó chết, như tôi đây? <sup>9</sup> Vua bèn gọi Xíp-ba, tôi tớ của Sau-lơ, mà nói rằng: Ta đã ban cho con trai chủ người mọi tài sản thuộc về Sau-lơ và nhà người. <sup>10</sup> Vậy, người cùng các con trai và tôi tớ người phải cày đất đó cho người, rồi nộp hoa lợi đất sanh sản, hầu cho con trai chủ người có bánh ăn. Mê-phi-bô-sết, con trai chủ người, sẽ ăn chung bàn ta luôn luôn. Và Xíp-ba có mười lăm con trai và hai mươi tôi tớ. <sup>11</sup> Xíp-ba thưa cùng vua rằng: Kẻ tôi tớ vua sẽ làm mọi điều vua chúa tôi

dẫn biểu. Ấy vậy, Mê-phi-bô-sết ăn chung bàn Đa-vít như một con trai của vua vậy. <sup>12</sup> Mê-phi-bô-sết có một con trai nhỏ, tên là Mi-ca; và hết thảy những người ở trong nhà Xíp-ba đều là tôi tớ của Mê-phi-bô-sết. <sup>13</sup> Mê-phi-bô-sết ở tại Giê-ru-sa-lem, bởi vì người ăn luôn chung bàn của vua. Người bị què hai chân.

## 10

<sup>1</sup> Sau việc ấy, vua dân Am-môn băng, và Ha-nun, con trai người, kế vị. <sup>2</sup> Đa-vít nói: Ta muốn làm ơn cho Ha-nun, con trai của Na-hách, như cha người đã làm ơn cho ta. Vậy, Đa-vít sai tôi tớ mình đi đến an ủi người về sự chết của cha người; các tôi tớ của Đa-vít đến trong xứ của dân Am-môn. <sup>3</sup> Nhưng các quan trưởng của dân Am-môn nói cùng Ha-nun, chúa mình, rằng: Ông tưởng rằng Đa-vít sai những kẻ an ủi đến cùng ông là vì tôn kính cha ông sao? Đa-vít sai những tôi tớ người đến cùng ông, há chẳng phải vì muốn xem xét thành, do thám nó đặng phá diệt đi chăng? <sup>4</sup> Vậy, Ha-nun bắt các tôi tớ của Đa-vít, cạo phân nửa râu họ, cắt phân nửa quần áo cho đến nửa thân mình; đoạn cho họ đi về. <sup>5</sup> Có người thuật lại việc ấy cùng Đa-vít; người bèn sai kẻ đi đón mấy người ấy, vì họ lấy làm hổ thẹn lắm. Vua sai bảo rằng: Hãy ở tại Giê-ri-cô cho đến chừng râu của các người đã mọc lại; đoạn các người sẽ trở về. <sup>6</sup> Khi dân Am-môn thấy mình bị Đa-vít gớm ghét, bèn sai người đi chiêu mộ dân Sy-ri ở Bết-Rê-hốt và ở Xô-ba, số chừng hai vạn lính bộ; lại chiêu mộ vua Ma-a-ca với một

ngàn người, và một vạn hai ngàn người ở xứ Tóp. <sup>7</sup> Đa-vít hay được điều đó, liền sai Giô-áp với các đồng sĩ của đạo binh mình đi đánh chúng nó. <sup>8</sup> Dân Am-môn kéo ra, dàn trận tại nơi cửa thành, còn dân Sy-ri ở Xô-ba và ở Rê-hóp, những người ở Tóp và ở Ma-a-ca đều đóng riêng ra trong đồng bằng. <sup>9</sup> Giô-áp thấy quân giặc hãm đánh đằng trước và đằng sau, bèn chọn người lính trong đạo tinh binh Y-sơ-ra-ên, và dàn binh đó ra cùng dân Sy-ri; <sup>10</sup> còn binh còn lại, người trao cho A-bi-sai, em mình, dựng bày trận đối cùng dân Am-môn. <sup>11</sup> Người nói cùng A-bi-sai rằng: Nếu dân Sy-ri mạnh hơn anh, em sẽ đến giúp anh; nhưng nếu dân Am-môn mạnh hơn em, anh sẽ đến giúp em. <sup>12</sup> Hãy vững lòng bền chí, đánh giặc cách can đảm, vì dân sự ta và vì các thành của Đức Chúa Trời chúng ta; nguyện Đức Giê-hô-va làm theo ý Ngài lấy làm tốt! <sup>13</sup> Đoạn, Giô-áp với quân lính theo người đều đến gần, giao chiến cùng dân Sy-ri; chúng chạy trốn trước mặt người. <sup>14</sup> Bấy giờ, vì dân Am-môn thấy dân Sy-ri chạy trốn, thì chúng cũng chạy trốn khỏi trước mặt A-bi-sai, và vào trong thành. Giô-áp lia khỏi dân Am-môn mà trở về Giê-ru-sa-lem. <sup>15</sup> Dân Sy-ri thấy mình bị dân Y-sơ-ra-ên đánh bại, bèn nhóm hiệp lại. <sup>16</sup> Ha-đa-rê-xe sai chiêu dân Sy-ri ở bên kia sông; chúng nó đến Hê-lam, có Sô-bác làm tổng binh của Ha-đa-rê-xe, quản suất. <sup>17</sup> Nghe tin này, Đa-vít hiệp lại hết thủy Y-sơ-ra-ên, đi ngang qua Giô-đanh, kéo đến Hê-lam. Dân Sy-ri dàn trận đối cùng Đa-vít, và giao chiến



cùng người. <sup>18</sup> Nhưng chúng chạy trốn trước mặt Y-sơ-ra-ên. Đa-vít giết bảy trăm xe binh của dân Sy-ri, và bốn muôn lính kị. Người cũng giết Sô-bác, tổng binh của chúng nó, và nó chết tại đó. <sup>19</sup> Khi các vua chư hầu của Ha-đa-rê-xe thấy mình bị Y-sơ-ra-ên thấy mình bị Y-sơ-ra-ên đánh bại, thì lập hòa cùng Y-sơ-ra-ên và phục dịch họ; dân Sy-ri không còn dám giúp dân Am-môn nữa.

## 11

<sup>1</sup> Qua năm mới, khi các vua thường ra tranh chiến, Đa-vít sai Giô-áp cùng các tâu tớ mình và cả đạo binh Y-sơ-ra-ên đánh giặc; chúng cướp phá xứ dân Am-môn và vây thành Ráp-ba. Nhưng vua Đa-vít ở lại Giê-ru-sa-lem. <sup>2</sup> Một buổi chiều kia, Đa-vít chỗi dậy khỏi giường mình, đi dạo chơi trên nóc đến vua, bèn thấy một người nữ đang tắm; người nữ ấy rất là lịch sự. <sup>3</sup> Đa-vít sai hỏi người nữ ấy là ai, thì người ta thưa rằng: Ấy là Bát-Sê-ba, con gái của Ê-li-am, vợ của U-ri, người Hê-tít. <sup>4</sup> Đa-vít sai người đem nàng đến. Nàng đến nhà vua và vua ngủ với nàng. Sau khi nàng làm cho sạch sự ô uế mình, bèn trở về nhà. <sup>5</sup> Người nữ này thọ thai, sai người tâu cùng Đa-vít rằng: Tôi có thai. <sup>6</sup> Đa-vít bèn truyền lệnh cho Giô-áp rằng: Hãy sai U-ri, người Hê-tít, đến cùng ta. Vậy, Giô-áp sai U-ri đến cùng Đa-vít. <sup>7</sup> U-ri đến, Đa-vít hỏi thăm về Giô-áp và đạo binh có bình an chăng, cùng chiến trận ra thế nào. <sup>8</sup> Đoạn, vua nói cùng U-ri rằng: Hãy đi xuống nhà người và rửa chân đi. Vậy, U-ri

đi ra khỏi đền vua, có người đem theo người một của ăn nhà vua. <sup>9</sup> Nhưng U-ri không về nhà mình, ngủ tại cửa đền vua cùng các tôi tớ vua. <sup>10</sup> Người ta thuật điều đó cho Đa-vít và nói rằng: U-ri không có đi xuống nhà người. Đa-vít hỏi U-ri rằng: Chớ thì người chẳng đi đường trở về sao? Cớ sao không đi xuống nhà người? <sup>11</sup> U-ri thưa cùng Đa-vít rằng: Hôm giao ước, Y-sơ-ra-ên, và Giu-đa, vẫn ở dưới trại, Giô-áp, là chúa tôi, luôn với các tôi tớ chúa tôi đang hạ trại nơi đồng trống, còn tôi lại vào nhà mình đặng ăn, uống, và ngủ cùng vợ mình sao? Tôi chỉ mạng sống và linh hồn của vua mà thề rằng, tôi chẳng biết làm một sự như vậy! <sup>12</sup> Đa-vít nói cùng U-ri rằng: Hãy ở lại đây ngày nay, rồi mai ta sẽ sai người đi. Vậy, U-ri ở lại tại Giê-ru-sa-lem ngày ấy và ngày sau. <sup>13</sup> Đoạn, Đa-vít vời người ăn uống tại trước mặt mình, và làm cho người say; nhưng chiều tối, U-ri đi ra ngủ trên giường mình với các tôi tớ của người, chớ không có đi xuống nhà mình. <sup>14</sup> Sáng ngày mai, Đa-vít viết một cái thư cho Giô-áp, và gởi nơi tay U-ri. <sup>15</sup> Người viết như vậy: Hãy đặt U-ri tại hàng đầu, nơi hiểm nguy hơn hết của chiến trận, rồi hãy rút ra xa người, để người bị đánh và chết đi. <sup>16</sup> Vậy, khi Giô-áp vây thành, bèn đặt U-ri tại chỗ đã biết có lính mạnh bạo của thù nghịch gìn giữ. <sup>17</sup> Người trong thành kéo ra đánh Giô-áp, có mấy người trong bọn tôi tớ Đa-vít ngã chết. U-ri, người Hê-tít, cũng chết. <sup>18</sup> Giô-áp bèn sai sứ giả đến cùng Đa-vít đặng thuật cho người biết đầu đuôi của sự

chinh chiến. <sup>19</sup> Và người truyền lệnh cho sứ giả rằng: Khi người đã thuật xong cho vua mọi điều đã xảy ra nơi chiến trận, <sup>20</sup> nếu vua nổi giận nói cùng người rằng: Cớ sao các người đi tới gần quá đặng hãm thành vậy? Các người há chẳng biết rằng người ta ở trên chót vách thành bắn tên xuống sao? <sup>21</sup> Xưa ai giết A-bi-mê-léc, con trai của Giê-rút-bê-sét? Há chẳng phải một người nữ ở trên chót vách thành ném một thớt cối xuống trên người làm cho người chết tại Tê-bết sao? Vì sao các người đến gần vách thành như vậy? thì bấy giờ người sẽ tiếp rằng: U-ri, kẻ tôi tớ vua, người Hê-tít, cũng chết nữa. <sup>22</sup> Như vậy, sứ giả đi; khi người đến nơi, thuật cho Đa-vít biết mọi điều Giô-áp đã dặn người. <sup>23</sup> Sứ giả tâu cùng Đa-vít rằng: Ban đầu những quân đó mạnh hơn chúng tôi, kéo ra đến ngoài đồng; nhưng chúng tôi đánh đuổi chúng nó đến cửa thành. <sup>24</sup> Các lính cầm cung ở trên vách thành có bắn những tôi tớ vua, có vài người bị chết; U-ri, người Hê-tít, là tôi tớ vua, cũng chết nữa. <sup>25</sup> Đa-vít đáp cùng sứ giả rằng: Người hãy nói cùng Giô-áp: Chớ lấy làm cực lòng quá về điều đó; gươm, khi giết kẻ này, khi giết kẻ khác. Hãy rán sức hãm thành và hủy diệt nó đi. Còn người hãy giục người vững lòng bền chí. <sup>26</sup> Khi vợ U-ri hay rằng chồng mình đã thác, thì than khóc U-ri. <sup>27</sup> Khi đã mãn tang, Đa-vít sai vời nàng vào cung; nàng trở nên vợ người, sanh cho người một con trai. Nhưng điều Đa-vít đã làm đó không đẹp lòng Đức Giê-hô-va.

## 12

<sup>1</sup> Đức Giê-hô-va sai Na-than đến cùng Đa-vít. Vậy, Na-than đến cùng người mà rằng: Trong một thành kia có hai người, người này giàu, còn người kia nghèo. <sup>2</sup> Người giàu có chiên bò rất nhiều; <sup>3</sup> nhưng người nghèo, nếu chẳng kể một con chiên cái nhỏ mà người đã mua, thì chẳng có gì hết. Người nuôi nó; nó cùng lớn lên với con cái người tại nhà người, ăn đồ người ăn, uống đồ người uống, và ngủ trên lòng người; nó như một con gái của người vậy. <sup>4</sup> Và, có người khách đến người giàu; người giàu tiếc không muốn đưng đến chiên bò của mình đặng dọn một bữa ăn cho người khách đã đến, bèn bắt con chiên con của người nghèo và dọn cho kẻ khách đã đến thăm mình. <sup>5</sup> Đa-vít bèn nổi giận lắm cùng người ấy, và nói cùng Na-than rằng: Ta chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống mà thề, người đã phạm điều ấy thật đặng chết! <sup>6</sup> Hắn phải thường bốn lần giá chiên con không có lòng thương xót. <sup>7</sup> Bấy giờ, Na-than nói cùng Đa-vít rằng: Vua là người đó! Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên có phán như vậy: Ta đã xúc dầu lập người làm vua Y-sơ-ra-ên, ta đã giải cứu người khỏi tay Sau-lơ. <sup>8</sup> Ta cũng ban cho người nhà của chủ người, trao vào tay người các vợ của chủ người, lập người làm vua của nhà Y-sơ-ra-ên và Giu-đa, và nếu điều đó không đủ, ắt ta sẽ thêm cho ơn khác nữa. <sup>9</sup> Cớ sau người đã khinh bỉ lời của Đức Giê-hô-va, mà làm điều không đẹp lòng Ngài? Người đã dùng gươm giết U-ri, người Hê-tít, lấy vợ nó làm

vợ người, còn nó thì người đã giết bởi gươm của dân Am-môn. <sup>10</sup> Nên bây giờ, gươm chẳng hề thôi hủy hoại nhà người, bởi vì người đã khinh ta, cướp vợ U-ri, người Hê-tít, dâng nàng làm vợ người. <sup>11</sup> Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ta sẽ khiến từ nhà người nổi lên những tai họa giáng trên người; ta sẽ bắt các vợ người tại trước mắt người trao cho một người lân cận người, nó sẽ làm nhục chúng nó tại nơi bạch nhựt. <sup>12</sup> Vì người đã làm sự kia cách kín nhiệm, nhưng ta sẽ làm việc này trước mặt cả Y-sơ-ra-ên và tại nơi bạch nhựt. <sup>13</sup> Đa-vít bèn nói cùng Na-than rằng: Ta đã phạm tội cùng Đức Giê-hô-va. Na-than đáp cùng Đa-vít rằng: Đức Giê-hô-va cũng đã xóa tội vua; vua không chết đâu. <sup>14</sup> Nhưng vì việc này vua đã gây dịp cho những kẻ thù nghịch Đức Giê-hô-va nói phạm đến Ngài, nên con trai đã sanh cho người hẳn sẽ chết. <sup>15</sup> Đoạn, Na-than trở về nhà mình. Đức Giê-hô-va bèn đánh đứa trẻ mà vợ của U-ri đã sanh cho Đa-vít, và nó bị đau nặng lắm. <sup>16</sup> Đa-vít vì con cầu khẩn Đức Chúa Trời và kiêng ăn; đoạn, người trở vào nhà, trọn đêm nằm dưới đất. <sup>17</sup> Các trưởng lão trong nhà chỗi dậy đứng chung quanh người dâng đồ người lên khỏi đất; nhưng người không khứng, và chẳng ăn với họ. <sup>18</sup> Ngày thứ bảy đứa trẻ chết. Các tôi tớ của Đa-vít ngại cho người biết đứa trẻ đã chết; vì họ nói rằng: Lúc đứa trẻ còn sống, chúng tôi có khuyên giải vua, vua không khứng nghe chúng tôi; vậy làm sao chúng tôi lại dám nói cùng vua rằng đứa trẻ đã chết? Có lẽ vua rui

ro! <sup>19</sup> Nhưng Đa-vít thấy những tội tớ nó nhỏ nhỏ, hiểu rằng đứa trẻ đã chết, nên hỏi rằng: Có phải đứa trẻ đã chết chẳng? Họ thưa: Phải, đã chết rồi. <sup>20</sup> Bây giờ, Đa-vít chờ dậy khỏi đất, tắm mình, xức dầu thơm, và thay quần áo; rồi người đi vào đền của Đức Giê-hô-va và thờ lạy. Đoạn, người trở về cung, truyền dọn vật thực cho mình, và người ăn. <sup>21</sup> Các tội tớ hỏi người rằng: Vua làm chi vậy? Khi đứa trẻ này còn sống, vua kiêng ăn và khóc vì nó; và bây giờ, nó đã chết vua chờ dậy và ăn! <sup>22</sup> Vua đáp: Khi đứa trẻ còn sống, ta kiêng ăn và khóc lóc, vì ta nghĩ rằng: Nào ai biết; có lẽ Đức Giê-hô-va sẽ thương xót ta, và cho đứa trẻ được sống chẳng. <sup>23</sup> Nhưng bây giờ nó đã chết, ta kiêng ăn làm chi? Ta có thể làm cho nó trở lại ư? Ta sẽ đi đến nó nhưng nó không trở lại cùng ta. <sup>24</sup> Đa-vít an ủi Bát-sê-ba, vợ mình, đến ngủ cùng nàng; nàng sanh một đứa trai, đặt tên là Sa-lô-môn. Đức Giê-hô-va yêu mến Sa-lô-môn, <sup>25</sup> nên Ngài sai đấng tiên tri Na-than đến đặt tên cho nó là Giê-đi-đi-a, vì Đức Giê-hô-va yêu mến nó. <sup>26</sup> Giô-áp đánh Ráp-ba của dân Am-môn, và hãm lấy đế đô. <sup>27</sup> Người sai sứ giả đến cùng Đa-vít mà nói rằng: Tôi có đánh Ráp-ba và hãm lấy thành ở mạn dưới rồi. <sup>28</sup> Bây giờ, vua hãy nhóm hiệp chiến sĩ còn lại, đến đóng trước thành và chiếm lấy nó, kéo tôi hãm lấy nó thì công đó về tôi chẳng. <sup>29</sup> Vậy, vua Đa-vít nhóm hiệp cả dân sự, kéo đến đánh Ráp-ba, vây và hãm lấy nó. <sup>30</sup> Người lột cái mũ triều thiên của vua dân Am-môn đội trên đầu; mũ đó

cân nặng một ta-lâng vàng, có trang sức những bửu thạch; Đa-vít đặt nó ở trên đầu mình. Người cũng đoạt lấy rất nhiều của cải thành mà đem đi. <sup>31</sup>Người điệu dân sự ở thành ấy ra, bắt chúng phải làm công dịch bằng cửa, bừa sắt, rìu sắt, và lò gạch; người cũng đãi hết thảy thành của dân Am-môn như vậy. Đoạn, Đa-vít và cả dân sự đều trở về Giê-ru-sa-lem.

## 13

<sup>1</sup> Kế sau ấy, xảy có việc này: Aùp-sa-lôm, con trai của Đa-vít, có một em gái ruột, tên là Ta-ma, rất lịch sự; Am-nôn, con trai của Đa-vít, thương nàng. <sup>2</sup> Am-nôn mê mọt vì có Ta-ma em gái mình; đến đỗi thành bịnh; vì nàng là đồng trinh, lấy làm khó cho Am-nôn được chi với nàng. <sup>3</sup> Và, Am-nôn có một bạn hữu tên là Giô-na-đáp, con trai của Si-mê-a, là anh Đa-vít; người này rất quí quyết. <sup>4</sup> Giô-na-đáp nói cùng Am-nôn rằng: Hỡi vương tử, nhưn sao một ngày một hao mòn như vậy? Vương tử sẽ thú thật với tôi chăng? Am-nôn đáp: Ta thương Ta-ma, em gái của Aùp-sa-lôm, là em trai ta. <sup>5</sup> Giô-na-đáp nói cùng người rằng: Vương tử hãy nằm trên giường, làm bộ đau; rồi khi vua cha đến thăm, hãy nói rằng: con xin cha cho Ta-ma, em gái con, đến cho con ăn; nó sẽ dọn món ăn trước mặt con, con sẽ thấy nó làm, và sẽ nhận lấy đồ ăn từ nơi tay nó. <sup>6</sup> Vậy, Am-nôn nằm làm bộ đau. Vua đến thăm, thì Am-nôn nói cùng vua rằng: Con xin cha cho Ta-ma đến đây, làm hai cái bánh nhỏ tại trước mặt con;

con sẽ nhận lấy bánh ấy nơi tay nó. <sup>7</sup> Đa-vít sai người đến cùng Ta-ma, bảo nàng rằng: Hãy đi đến nhà Am-nôn, anh con, và làm món chi để ăn. <sup>8</sup> Ta-ma đi đến nhà anh mình; người đang nằm. Trước mặt người, nàng lấy bột mì, nhồi làm bánh nhỏ và hấp đi. <sup>9</sup> Đoạn, nàng nhắc chảo nhỏ xuống, và trút bánh ra trong mâm; nhưng Am-nôn từ chối không ăn, bèn nói rằng: Hãy biểu mọi người ra khỏi đây. Hết thấy đều lui ra. <sup>10</sup> Bấy giờ, Am-nôn nói cùng Ta-ma rằng: Hãy bưng đồ ăn em đã dọn cho anh vào trong phòng, để anh nhận lấy nó từ nơi tay em. Ta-ma bèn lấy các bánh nhỏ mình đã làm, bưng vào cho Am-nôn, anh mình, ở trong phòng. <sup>11</sup> Nàng dâng bánh cho người ăn; nhưng người vợ lấy nàng mà nói rằng: Em ơi, hãy đến ngủ cùng anh. <sup>12</sup> Nàng đáp với người rằng: Không được anh; chớ làm nhục tôi, vì trong Y-sơ-ra-ên người ta chẳng làm như vậy. Chớ phạm sự ô hạnh này! <sup>13</sup> Tôi sẽ mang sự sỉ nhục tôi đi đâu? Còn anh sẽ như một người ô danh trong Y-sơ-ra-ên. Thà anh nói cùng vua thì hơn; vua chẳng cấm anh lấy tôi làm vợ. <sup>14</sup> Nhưng Am-nôn không khứng nghe nàng; và vì người mạnh hơn, bèn gian hiếp nàng, nằm cùng nàng. <sup>15</sup> Rồi đó, Am-nôn lấy làm gớm ghét nàng quá, đến đổi tình người ghen ghét nàng lại lớn hơn tình thương yêu nàng khi trước. Am-nôn nói cùng nàng rằng: Hãy đứng dậy, đi đi! <sup>16</sup> Nàng đáp: Chớ đuổi tôi đi mà làm cho tôi một sự quấy lớn hơn sự quấy anh đã làm rồi! Nhưng người không khứng nghe nàng; <sup>17</sup> bèn gọi một



đưa trẻ hầu hạ, mà biểu rằng: Hãy đuổi đàn bà này ra khỏi trước mặt ta, rồi đóng cửa khóa chốt lại! <sup>18</sup> Vả, nàng mặc một cái áo trong dài, vì các công chúa đều mặc áo như thế đang khi còn đồng trinh. Vậy, tôi tớ của Am-nôn đuổi nàng ra và đóng cửa lại. <sup>19</sup> Ta-ma bèn bỏ tro trên đầu mình, xé áo dài, và bưng tay trên đầu, vừa đi vừa cất tiếng la. <sup>20</sup> Àùp-sa-lôm, anh nàng, hỏi nàng rằng: Có phải Am-nôn, anh của em đã nằm cùng em chẳng? Thế thì, hỡi em, hãy làm thình, vì là anh của em; chớ lấy sự đó mà cực lòng quá! Như vậy, Ta-ma ở riêng ra nơi nhà Àùp-sa-lôm, anh nàng. <sup>21</sup> Vua Đa-vít hay được các điều đó, bèn giận lắm. <sup>22</sup> Àùp-sa-lôm chẳng còn nói cùng Am-nôn một lời nào, hoặc lành hay dữ, vì người ghét Am-nôn, bởi Am-nôn đã gian hiệp Ta-ma, em gái mình. <sup>23</sup> Cách hai năm sau, đang lúc Àùp-sa-lôm hót lông chiên mình tại Ba-anh-Hát-so gần Èùp-ra-im, người mời hết thầy các vương tử. <sup>24</sup> Àùp-sa-lôm đến cùng vua mà thưa rằng: Kể tôi tớ vua có những thợ hót lông chiên nơi nhà; vậy, xin vua cùng quần thần của vua đến nhà kẻ tôi tớ vua. <sup>25</sup> Nhưng vua đáp cùng Àùp-sa-lôm rằng: Không được, con; hết thầy chúng ta không đi đến nhà con, vì sẽ làm tổn phí cho con. Mặc dầu Àùp-sa-lôm cố nài, Đa-vít không chịu đi đến đó; nhưng Đa-vít chúc phước cho người. <sup>26</sup> Àùp-sa-lôm bèn nói rằng: Nếu vua không đến, xin cho phép Am-nôn, anh tôi, đến cùng chúng tôi. Vua đáp: Cớ sao nó sẽ đi đến cùng con? <sup>27</sup> Nhưng Àùp-sa-lôm cố nài đến đổi

vua để cho Am-nôn và hết thảy vương tử đi với người. <sup>28</sup> Và, Aùp-sa-lôm truyền lệnh cho các tôi tớ mình rằng: Hãy ý tứ, xem khi lòng Am-nôn vui vì rượu, và khi ta bảo các người: Hãy đánh Am-nôn, thì bấy giờ, hãy giết hẳn đi, chớ sợ chi: ấy chính ta dặn biểu các người làm điều đó. Khá can đảm, tỏ mình ra mạnh bạo! <sup>29</sup> Các tôi tớ Aùp-sa-lôm xử Am-nôn y như người đã truyền cho họ. Bấy giờ, các vương tử đứng dậy, cỡi lừa và chạy trốn. <sup>30</sup> Đang khi các vương tử ở dọc đường, có tiếng thấu đến vua Đa-vít rằng Aùp-sa-lôm đã giết các vương tử rồi, không có một ai thoát khỏi. <sup>31</sup> Vua đứng dậy, xé áo mình và nằm dưới đất; hết thảy tôi tớ người đứng chầu gần bên, áo cũng xé rách. <sup>32</sup> Nhưng Giô-na-đáp, con trai Si-mê-a, là anh Đa-vít, cất tiếng nói rằng: Xin chúa tôi chớ tưởng rằng các vương tử của chúa đã bị giết hết; vì chỉ một mình Am-nôn bị chết thôi; ấy là việc Aùp-sa-lôm đã định ý làm từ ngày Am-nôn gian hiệp Ta-ma, em gái của người. <sup>33</sup> Aáy vậy, xin vua chúa tôi, chớ tưởng rằng hết thảy vương tử đã chết; chỉ một mình Am-nôn chết đó thôi. <sup>34</sup> Aùp-sa-lôm đã chạy trốn. Kể tôi tớ đang ở vọng canh, ngược mắt lên, nhìn thấy một đoàn người đông lắm đi tới, do theo đường tây, về phía núi. <sup>35</sup> Giô-na-đáp tâu cùng vua rằng: Tôi thấy các vương tử đến; việc đã xảy ra y như tôi tớ vua đã nói. <sup>36</sup> Người nói vừa dứt, thì thấy các vương tử đến; họ đều cất tiếng lên khóc. Vua và hết thảy tôi tớ cũng đều tuân tràn giọt lụy. <sup>37</sup> Còn Aùp-sa-lôm đã chạy trốn,

và ẩn tại nhà Thanh-mai, con trai A-mi-hút, vua xứ Ghe-su-rơ. Đa-vít để tang cho con trai mình luôn luôn. <sup>38</sup> Aùp-sa-lôm trốn tại xứ Ghê-su-rơ ba năm. <sup>39</sup> Đoạn, vua Đa-vít bỏ không đuổi theo Aùp-sa-lôm nữa, vì vua đã được giải buồn về sự chết của Am-nôn.

## 14

<sup>1</sup> Bảy giờ, Giô-áp, con trai của Xê-ru-gia, thấy lòng vua hướng về Aùp-sa-lôm, <sup>2</sup> thì sai đi tìm tại Thê-cô-a một người đàn bà khôn khéo, mà dặn nàng rằng: Hãy làm bộ có tang, mặc áo chế, chớ xúc dầu trên đầu nàng, song hãy có dáng một người đàn bà đã từ lâu ngày khóc một kẻ chết. <sup>3</sup> Đoạn, hãy vào đền vua, tâu cùng vua theo cách này. Giô-áp bèn để trong miệng nàng các lời nàng phải nói. <sup>4</sup> Vậy, người đàn bà ở Thê-cô-a đi đến cùng vua, sấp mình xuống đất mà lạy, rồi tâu rằng: Lạy vua, xin hãy cứu tôi! <sup>5</sup> Vua nói: Người muốn chi? Nàng thưa rằng: Hỡi ôi! tôi góa bụa, chồng tôi đã chết. <sup>6</sup> Kẻ đòi vua vốn có hai con trai; chúng nó đã đánh lộn với nhau ở ngoài đồng, và vì không ai can ra, nên đưa này đánh đưa kia chết. <sup>7</sup> Vì đó, cả dòng họ đều dấy lên nghịch cùng con đòi của vua, và nói rằng: Hãy nộp cho chúng ta kẻ đã giết em mình, chúng ta muốn giết nó, để báo thù em nó mà nó đã giết; và mặc dầu nó là kẻ kẻ nghiệp, chúng ta cũng sẽ diệt nó. Vậy, chúng toan tắt đóm lửa còn lại cho tôi, không để cho chồng tôi hoặc danh, hoặc dòng dõi gì trên mặt đất. <sup>8</sup> Vua nói cùng người

đàn bà rằng: Hãy trở về nhà ngươi; ta sẽ truyền lệnh về việc ngươi. <sup>9</sup> Người đàn bà Thê-cô-a thưa cùng vua rằng: Lạy vua chúa tôi, nguyện lỗi đổ lại trên tôi và trên nhà cha tôi, nguyện vua và ngôi vua không can dự đến! <sup>10</sup> Vua tiếp: Nếu có ai hăm dọa ngươi nữa, hãy dẫn nó đến ta. Nó sẽ chẳng còn dám đụng đến ngươi nữa đâu. <sup>11</sup> Nàng tiếp rằng: Tôi cầu xin vua hãy chỉ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của vua làm chứng rằng kẻ báo thù huyết chó làm hại tôi càng nặng hơn, và giết con trai tôi. Vua đáp: Ta chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống mà thề rằng, một sợi tóc sẽ chẳng rụng xuống khỏi đầu của con trai ngươi! <sup>12</sup> Người đàn bà lại tiếp: Xin cho phép con đòi vua còn tâu một lời cùng vua chúa tôi nữa. Vua đáp: Hãy nói. <sup>13</sup> Người đàn bà nói: Vậy thì sao đối cùng dân sự của Đức Chúa Trời, vua chẳng đoán xét đồng một thể? Vua phán lời đó giống như kẻ có tội, vì vua không đòi về đưa con trai mà vua đã đầy đi. <sup>14</sup> Vì rốt lại, chúng ta là kẻ hay chết, giống như nước chảy trên đất, không hốt lại được. Nhưng Đức Chúa Trời không cất mạng sống đi, Ngài biết tìm cách thế đặng không đẩy kẻ bị đẩy cách xa Ngài. <sup>15</sup> Bấy giờ, nếu tôi đến tâu cùng vua chúa tôi, ấy vì dân sự làm cho tôi run sợ. Con đòi vua có nghĩ rằng: Mình phải tâu cùng vua, có lẽ vua sẽ làm điều con đòi vua cầu xin. <sup>16</sup> Phải, vua sẽ nghe con đòi vua mà giải cứu nó khỏi tay kẻ muốn diệt chúng tôi, là tôi và con trai tôi, khỏi sản nghiệp của Đức Chúa Trời. <sup>17</sup> Vậy, con đòi vua đã nghĩ rằng: Chớ chi lời của

vua chúa tôi ban cho chúng tôi sự an nghỉ; vì vua chúa tôi khác nào một thiên sứ của Đức Chúa Trời, hiểu sự lành và sự dữ. Nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời của vua ở cùng vua! <sup>18</sup> Vua nói tiếp cùng người đàn bà rằng: Chớ dẫu ta chi hết về điều ta sẽ hỏi ngươi. Người đàn bà thưa rằng: Xin vua chúa tôi hãy hỏi. <sup>19</sup> Vua hỏi: Có phải Giô-áp đã đặt tay vào mọi điều đó chẳng? Người đàn bà thưa rằng: Vua chúa tôi ôi, tôi chỉ mạng sống của vua mà thề, người ta không thể xít qua bên hữu hoặc bên tả, đặng khỏi điều vua chúa tôi mới nói đó. Phải, ấy là Giô-áp, tôi tớ của vua, đã truyền lệnh cho tôi, và để các lời này trong miệng con đòi vua. <sup>20</sup> Giô-áp, tôi tớ của vua, đã làm như vậy, để làm cho việc này thành ra cách mới. Nhưng chúa tôi là khôn ngoan như thiên sứ của Đức Chúa Trời, hiểu rõ mọi việc đã xảy ra trên đất. <sup>21</sup> Vua bèn nói cùng Giô-áp rằng: Vậy vì ngươi đã làm việc này, hãy đi đòi gã trai trẻ Àùp-sa-lôm trở về. <sup>22</sup> Giô-áp sắp mình xuống đất lạy, và chúc phước cho vua, mà rằng: Vua chúa tôi ôi, ngày nay tôi tớ vua biết rằng nó đã được ơn trước mặt vua; vì vua đã làm điều tôi tớ vua đã cầu xin Ngài. <sup>23</sup> Giô-áp bèn chỗi dậy, đi đến Ghê-su-rơ, đem Àùp-sa-lôm về Giê-ru-sa-lem. <sup>24</sup> Vua bèn nói rằng: Nó phải rút ở trong nhà nó, chớ ra mặt trước mặt ta. Aáy vậy, Àùp-sa-lôm rút ở trong nhà mình, không ra mắt vua. <sup>25</sup> Vả, trong cả Y-sơ-ra-ên chẳng có một người nào được khen chuộng về nhan sắc mình như Àùp-sa-lôm; nơi mình người, từ bàn chân cho

đến chót đầu, chẳng có tí vít gì hết. <sup>26</sup> Mỗi năm người hớt tóc mình, vì nặng làm cho người bất tiện, thì tóc người cân được hai trăm siéc-lơ, theo cân của vua. <sup>27</sup> Àùp-sa-lôm sanh ba con trai và một con gái, tên là Ta-ma; nàng là người nữ rất lịch sự. <sup>28</sup> Àùp-sa-lôm ở tại Giê-ru-sa-lem trọn hai năm, không ra mắt vua. <sup>29</sup> Kế đó, Àùp-sa-lôm đòi Giô-áp đặng sai người đi đến cùng vua; nhưng Giô-áp không chịu đến gần người. Àùp-sa-lôm đòi người lại một lần thứ nhì, song Giô-áp lại từ chối, không muốn đến. <sup>30</sup> Àùp-sa-lôm bèn nói cùng các tôi tớ mình rằng: Hãy xem ruộng của Giô-áp, là ruộng lúa mạch kia, ở gần bên ruộng ta; hãy đi châm lửa vào ruộng ấy. Các tôi tớ của Àùp-sa-lôm bèn châm lửa vào ruộng đó. <sup>31</sup> Bấy giờ, Giô-áp đứng dậy, đến cùng Àùp-sa-lôm trong nhà người mà nói rằng: Cớ sao các tôi tớ người có châm lửa vào ruộng ta? <sup>32</sup> Àùp-sa-lôm nói với người rằng: Hãy đến đây, ta sẽ sai người đến cùng vua, đặng nói rằng: Tôi đã ở Ghê-su-rơ trở về làm chi? Thà tội còn ở đó thì hơn. Vậy bây giờ, tôi muốn ra mắt vua; ví bằng tôi có tội ác gì, xin vua hãy giết tôi đi. <sup>33</sup> Vậy, Giô-áp đi đến vua, thuật lại các lời ấy. Vua bèn đòi Àùp-sa-lôm đến; người vào đến vua, sấp mình xuống trước mặt vua, và vua hôn Àùp-sa-lôm.

## 15

<sup>1</sup> Cách ít lâu, Àùp-sa-lôm sắm xe và ngựa với năm mươi quân chạy trước mặt mình. <sup>2</sup> Àùp-sa-lôm dậy sớm, đứng nơi mé đường vào cửa thành. Nếu gặp ai có sự kiện thưa chi đi đến vua

đặng cầu xét đoán, thì Aùp-sa-lôm gọi người ấy hỏi rằng: Người ở thành nào? Nếu họ đáp: Tôi tớ ông thuộc về chi phái kia của Y-sơ-ra-ên, <sup>3</sup> thì Aùp-sa-lôm tiếp rằng: Sự tình của người thật phải và công bình; nhưng nơi đến vua nào có ai để nghe người đâu. <sup>4</sup> Đoạn, Aùp-sa-lôm tiếp rằng: ề! chớ chi người ta lập ta làm quan xét trong xứ! Phàm người nào có việc tranh tụng hay kiện cáo gì cần đoán xét, sẽ đến ta, thì ta sẽ xử đoán công bình cho họ. <sup>5</sup> Nếu có ai đến gần đặng lạy người, Aùp-sa-lôm giơ tay ra đỡ lấy người và hôn. <sup>6</sup> Aùp-sa-lôm làm như vậy đối cùng hết thảy những người Y-sơ-ra-ên đi đến tìm vua, đặng cầu đoán xét; và Aùp-sa-lôm dụ lấy lòng người Y-sơ-ra-ên vậy. <sup>7</sup> Cuối bốn năm, Aùp-sa-lôm nói cùng vua rằng: Xin cho phép con đi đến Hếp-rôn đặng trả xong sự hứa nguyện mà tôi đã khẩn với Đức Giê-hô-va. <sup>8</sup> Vì lúc tôi tớ vua ở tại Ghê-su-rơ trong Sy-ri, có khẩn lời nguyện này: Nếu Đức Giê-hô-va dẫn tôi về Giê-ru-sa-lem, thì tôi sẽ thờ phượng Đức Giê-hô-va. <sup>9</sup> Vua đáp cùng người rằng: Hãy đi bình an. Vậy người chỗi dậy, và đi đến Hếp-rôn. <sup>10</sup> Aùp-sa-lôm sai những kẻ do thám rao lệnh này khắp trong các chi phái Y-sơ-ra-ên rằng: Thoạt khi anh em nghe tiếng kèn, thì hãy nói: Aùp-sa-lôm làm vua tại Hếp-rôn! <sup>11</sup> Có hai trăm người ở Giê-ru-sa-lem mà Aùp-sa-lôm đã mời, đều đi với người cách thật thà chẳng nghi ngại chi hết. <sup>12</sup> Đang lúc Aùp-sa-lôm dâng của lễ, bèn sai mời A-hi-tô-phe, là mưu sĩ của Đa-vít ở Ghi-lô, bốn thành người.

Sự phản nghịch trở nên mạnh, và đoàn dân đi theo Aùp-sa-lôm càng ngày càng đông. <sup>13</sup> Có người đến báo tin cho Đa-vít rằng: Lòng của dân Y-sơ-ra-ên nghiêng về Aùp-sa-lôm. <sup>14</sup> Đa-vít bèn nói cùng các tôi tớ ở với mình tại Giê-ru-salem rằng: Hãy chỗi dậy và chạy trốn đi, bằng chẳng, chúng ta không thể thoát khỏi Aùp-sa-lôm được. Hãy đi mau mau, e nó sẽ đến kịp chúng ta, làm hại cho chúng ta, và dùng gươm diệt thành. <sup>15</sup> Các tôi tớ của vua thưa rằng: Phàm việc gì vua chúa chúng tôi nhất định, thì các tôi tớ vua sẽ sẵn làm theo. <sup>16</sup> Vậy, vua ra đi, có cả nhà người cùng theo; nhưng vua để lại mười người cung phi đặng giữ đền. <sup>17</sup> Thế thì, vua đi ra, có cả dân sự theo sau; chúng dừng lại tại nhà ở cuối chót thành. <sup>18</sup> Hết thấy tôi tớ của vua và cả người Kê-rê-thít, người Phê-lê-thít đều đi ở bên vua, còn người Ghi-tít, số sáu trăm người ở Gát đến theo vua, đều đi đằng trước. <sup>19</sup> Vua bèn nói cùng Y-tai, người Ghi-tít rằng: Có sao người cũng muốn đến cùng chúng ta? Hãy trở lại, ở với vua, bởi vì người là một người ngoại bang đã lìa xứ của người. <sup>20</sup> Người mới đến hôm qua, và hôm nay ta há sẽ cho người lạc lài dây đó với chúng ta sao? Còn ta, ta đi đâu không rõ. Vậy, hãy trở về và dẫn các anh em người theo người. Nguyên sự thương xót và sự thành tín ở cùng người! <sup>21</sup> Nhưng Y-tai thưa cùng vua rằng: Tôi chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống, và chỉ mạng sống của vua chúa tôi mà thề, hễ vua chúa tôi ở đâu, hoặc trong sự chết, hoặc trong sự sống, thì kẻ tôi



tớ vua cũng sẽ ở đó. <sup>22</sup> Vua Đa-vít bèn nói với Y-tai rằng: Vậy, hãy đến đi trước. Thế thì, Y-tai người Ghi-tít cùng hết thảy con trẻ theo mình, và cả bọn người đều đi tới trước. <sup>23</sup> Hết thảy dân trong xứ đều khóc và la lớn tiếng lên trong khi cả đám đông này đi qua. Vua qua khe Xết-rôn, và cả dân sự đều xớm tới trên con đường về đồng vắng. <sup>24</sup> Ở đó cũng có Xa-đốc và hết thảy người Lê-vi khiêng hòm giao ước của Đức Chúa Trời. Họ để hòm của Đức Chúa Trời xuống đất, rồi A-bia-tha đi lên trước cho đến khi hết thảy dân sự đã ra khỏi thành xuống rồi. <sup>25</sup> Vua bèn nói cùng Xa-đốc rằng: Hãy thỉnh hòm của Đức Chúa Trời vào trong thành. Nếu ta được ơn trước mặt Đức Giê-hô-va, ắt Ngài sẽ đem ta về, cho ta thấy lại hòm giao ước và nơi ngự của Ngài. <sup>26</sup> Nhưng nếu Ngài phán như vậy: Ta không ưa thích người; thế thì, nguyện Ngài xử ta theo ý Ngài lấy làm tốt! <sup>27</sup> Vua lại nói cùng thầy tế lễ Xa-đốc rằng: Nay nghe, hãy trở về thành bình an, với A-bia-tha, A-hi-mát, và Giô-na-than, là hai con trai người. <sup>28</sup> Còn ta, ta sẽ đợi tại trong đồng bằng của sa mạc cho đến khi có kẻ bởi các người đem tin báo cho ta. <sup>29</sup> Ấy vậy, Xa-đốc và A-bia-tha thỉnh hòm của Đức Chúa Trời về Giê-ru-salem, và họ ở lại tại đó. <sup>30</sup> Đa-vít trèo lên núi Ô-li-ve; người vừa leo lên vừa khóc, đầu trùm lại và chân không. Hết thảy người đi theo cũng trùm đầu, vừa trèo lên vừa khóc. <sup>31</sup> Người ta bèn đến nói cùng Đa-vít rằng: A-hi-tô-phe cũng hiệp đảng phản nghịch với Aùp-sa-lôm. Đa-vít cầu

rằng: Ôai, Đức Giê-hô-va! xin làm cho những mưu chước của A-hi-tô-phe ra ngu dại. <sup>32</sup> Khi Đa-vít đã đi đến chót núi, tại nơi người ta thờ lạy Đức Chúa Trời, thì Hu-sai, người Aít-kít, đến đón người, áo xé rách và đầu đầy bụi đất. <sup>33</sup> Đa-vít nói cùng người rằng: Nếu người đến cùng ta, tất người sẽ làm khó nhọc cho ta. <sup>34</sup> Nhưng nếu người trở về thành, và nói cùng Àùp-sa-lôm rằng: Ôai vua! tôi là kẻ tôi tớ vua. Thuở trước tôi đã phục sự vua cha thế nào, bây giờ tôi sẽ phục sự vua thế ấy, vậy người sẽ vì ta làm bại mưu chước của A-hi-tô-phe. <sup>35</sup> Hai thầy tế lễ Xa-đốc và A-bia-tha sẽ đồng cùng người. Phàm việc chi người hay được về nhà vua, người phải thuật cho hai thầy tế lễ Xa-đốc và A-bia-tha biết. <sup>36</sup> Hai người có hai đứa con trai theo mình, là A-hi-mát, con trai của Xa-đốc, và Giô-na-than, con trai của A-bia-tha; các người phải dùng chúng nó để báo tin cho ta mọi điều mình sẽ nghe thấy. <sup>37</sup> Vậy, Hu-sai, bạn hữu của Đa-vít, trở về thành đang khi Àùp-sa-lôm vào trong Giê-ru-sa-lem.

## 16

<sup>1</sup> Đa-vít vừa trò qua khỏi chót núi, thì Xíp-ba, tôi tớ của Mê-phi-bô-sét, đến đón vua với hai con lừa mang bánh chở hai trăm ổ bánh, một trăm cái bánh nhỏ bằng trái nho, một trăm cái bánh nhỏ bằng trái vả, và một bầu rượu nho. <sup>2</sup> Vua hỏi Xíp-ba rằng: Người có ý dùng điều đó làm chi? Xíp-ba thưa rằng: Hai con lừa dùng làm vật cỡi cho nhà vua; bánh và trái nho dùng làm

đồ ăn cho các người trai trẻ, còn rượu để dùng cho những kẻ mệt nhọc trong đồng vắng uống.

<sup>3</sup> Vua hỏi: Vậy, con trai của chủ người đâu? Xíp-ba thưa: Người ở lại Giê-ru-sa-lem, vì nói rằng: Ngày nay nhà Y-sơ-ra-ên sẽ trả nước của cha ta lại cho ta.

<sup>4</sup> Vua bèn nói cùng Xíp-ba rằng: Thế thì, mọi vật thuộc về Mê-phi-bô-sết đều nên của người. Xíp-ba tiếp: Này tôi phục dưới chân vua. Vua ôi, ước gì tôi được ơn trước mặt vua chúa tôi!

<sup>5</sup> Vua Đa-vít vừa đến Ba-hu-rim, thấy ở đó đi ra một người về dòng dõi nhà Sau-lơ, tên là Si-mê-i, con trai của Ghê-ra. Người vừa đi tới vừa rửa sả, <sup>6</sup> ném đá vào Đa-vít và các tôi tớ của vua; cả dân sự và các đồng sĩ đều vây phủ vua bên hữu và bên tả.

<sup>7</sup> Si-mê-i rửa sả Đa-vít như lời này: ù người huyết, người gian tà kia! hãy đi nà, hãy đi nà!

<sup>8</sup> Người đã tự làm vua thay vì Sau-lơ, nên bây giờ Đức Giê-hô-va khiến những huyết của nhà người đổ lại trên người; Ngài sẽ phó nước vào tay Aùp-sa-lôm, con trai người; và kìa, chính người bị hoạn nạn, bởi vì người là một người huyết.

<sup>9</sup> Bấy giờ, A-bi-sai, con trai của Xê-ru-gia, tâu với vua rằng: Có sao con chó chết kia dám mắng vua chúa tôi? Hãy để tôi đi chém đầu nó.

<sup>10</sup> Nhưng vua đáp rằng: Hỡi các con trai Xê-ru-gia, ta có can hệ gì với các người? Hãy để Si-mê-i rửa sả. Ấy là Đức Giê-hô-va đã phán cùng người rằng: Hãy rửa sả Đa-vít. Vậy ai dám nói cùng người rằng: Có sao người làm như vậy?

<sup>11</sup> Đoạn, Đa-vít nói với A-bi-sai và các tôi tớ mình rằng: Kìa, con ruột ta, là kẻ do lòng ta sanh ra,

còn muốn hại mạng sống ta thay; phương chi người Bên-gia-min này! Hãy để cho nó làm, để nó rửa sả, vì Đức Giê-hô-va đã phán dặn nó làm vậy. <sup>12</sup> Có lẽ Đức Giê-hô-va sẽ đoái xem sự hoạn nạn ta, lấy phước trả lại thế cho sự rửa sả mà ta bị ngày nay. <sup>13</sup> Đa-vít và các tôi tớ người cứ đi; còn Si-mê-i đi theo hông núi, đối ngang Đa-vít. Người vừa đi vừa rửa sả Đa-vít, ném đá người, và hất bụi lên. <sup>14</sup> Như vậy, vua và cả dân chúng theo vua đều mệt nhọc, đi đến một nơi, và nghỉ khỏe tại đó. <sup>15</sup> Àùp-sa-lôm và hết thầy người Y-sơ-ra-ên đều đã vào Giê-ru-sa-lem rồi, và A-hi-tô-phe theo người. <sup>16</sup> Khi Hu-sai, người Aít-kít, bạn hữu của Đa-vít, đến bên Àùp-sa-lôm, thì nói rằng: Vua vạn tuế! vua vạn tuế! <sup>17</sup> Àùp-sa-lôm nói với Hu-sai rằng: Aáy có phải là sự nhơn từ mà người dùng đái bạn người ư? Sao người không đi theo bạn người? <sup>18</sup> Hu-sai đáp cùng Àùp-sa-lôm rằng: Không; tôi sẽ thuộc về ai là người được Đức Giê-hô-va lựa chọn, được dân sự này và cả dân Y-sơ-ra-ên lựa chọn; tôi sẽ ở cùng người đó. <sup>19</sup> Vả lại, ai là người tôi sẽ phục sự? Há chẳng phải con trai của vua ư? Tôi sẽ làm tôi tớ ông như đã làm tôi tớ của thân phụ ông vậy. <sup>20</sup> Àùp-sa-lôm bèn nói cùng A-hi-tô-phe rằng: Hai người hãy mưu cùng nhau đặt định điều chúng ta phải làm. <sup>21</sup> A-hi-tô-phe đáp cùng Àùp-sa-lôm rằng: Hãy đi đến cùng các cung phi của thân phụ ông đã để lại đặt giữ đền. Khi cả Y-sơ-ra-ên hay rằng ông đã sỉ nhục thân phụ ông như vậy, thì hết thầy những người ở cùng ông

lại sẽ càng mạnh mẽ hơn. <sup>22</sup> Vậy, người ta che cho Àùp-sa-lôm một cái trại ở trên sân nóc đền; rồi trước mặt cả Y-sơ-ra-ên, Àùp-sa-lôm đi đến cùng các cung phi của cha mình. <sup>23</sup> Vả, trong lúc đó, người ta coi mưu của A-hi-tô-phe như lời phán của chính Đức Chúa Trời. Giá trị các mưu của A-hi-tô-phe, hoặc đối cùng Đa-vít, hoặc đối cùng Àùp-sa-lôm, đều là như vậy.

## 17

<sup>1</sup> A-hi-tô-phe lại nói cùng Àùp-sa-lôm rằng: Xin cho phép tôi chọn mười hai ngàn quân. Tôi sẽ kéo ra đuổi theo Đa-vít nội đêm nay. <sup>2</sup> Tôi sẽ xông vào người trong lúc người mệt mỏi, ngã lòng, và làm cho người kinh khiếp; cả dân chúng đi theo người sẽ chạy trốn, và tôi sẽ giết một mình vua. <sup>3</sup> Như vậy, tôi sẽ dẫn cả dân chúng trở về cùng ông; vì sự chết của một mình người mà ông vẫn đuổi theo đó, sẽ khiến cho mọi người trở về; vậy, cả dân chúng sẽ được bình yên. <sup>4</sup> Àùp-sa-lôm và các trưởng lão Y-sơ-ra-ên đều nhận lời ấy là phải. <sup>5</sup> Song Àùp-sa-lôm nói rằng: Hãy vờ Hu-sai, người Aít-kít đến, để chúng ta cũng nghe lời người bàn nữa. <sup>6</sup> Hu-sai đã vào trong đền Àùp-sa-lôm, thì Àùp-sa-lôm nói cùng người rằng: A-hi-tô-phe đã nói lời như vậy; chúng ta có nên làm theo lời người đã bàn hay chẳng? <sup>7</sup> Hu-sai bèn đáp cùng Àùp-sa-lôm rằng: Lần này, lời bàn của A-hi-tô-phe không được tốt lành. <sup>8</sup> Người tiếp rằng: Vua đã biết vua cha và các người của vua cha, là những đồng sĩ, có lòng

nóng giận khác nào gấu cái trên rừng bị người ta bắt con nó. Lại nữa, vua cha, là một người thạo việc chiến trận, chắc chẳng ở đêm cùng đạo binh đâu. <sup>9</sup> Quả lúc này người ẩn mình trong một hang hố nào hay là trong chỗ nào khác. Nếu khởi tiên, chúng ta bị thua, hết thấy những kẻ nghe sẽ nói rằng: Phe của Àùp-sa-lôm đã bị thua. <sup>10</sup> Bây giờ, kẻ mạnh bạo hơn hết, dầu có lòng như sư tử, cũng phải nát gan; vì cả Y-sơ-ra-ên biết rằng vua cha là một tay anh hùng, và những kẻ theo người đều là can đảm. <sup>11</sup> Nên tôi bàn rằng thà hết thấy dân Y-sơ-ra-ên, từ Đan cho đến Bê-e-Sê-ba, hiệp lại chung quanh ông, đông như cát trên bờ biển, thì hơn. Ông sẽ thân hành ra trận. <sup>12</sup> Vô luận người ở chỗ nào, chúng ta sẽ xông đến người, đập trên người như sương sa trên đất; rồi người và kẻ theo người cũng không thể thoát khỏi được. <sup>13</sup> Nếu người ẩn mình trong thành nào, cả Y-sơ-ra-ên tất sẽ lấy dây vòng chung quanh thành đó, rồi kéo thành đó xuống đáy khe, đến đổi người ta không thấy một cục đá nào còn lại. <sup>14</sup> Bây giờ, Àùp-sa-lôm và cả dân Y-sơ-ra-ên đều nói rằng: Mưu của Hu-sai, người Aít-kít, hay hơn mưu của A-hi-tô-phe. Vả, Đức Giê-hô-va đã định làm bại mưu khôn ngoan của A-hi-tô-phe, hầu giáng sự tai họa trên Àùp-sa-lôm vậy. <sup>15</sup> Bây giờ, Hu-sai nói cùng hai thầy tế lễ Xa-đốc và A-bia-tha, rằng: A-hi-tô-phe có dâng mưu nọ mưu kia cho Àùp-sa-lôm, và cho các trưởng lão Y-sơ-ra-ên, nhưng ta lại dâng mưu khác này. <sup>16</sup> Vậy bây giờ, hãy mau mau báo tin

cho Đa-vít mà rằng: Chớ ở đêm ngoài đồng bằng của sa mạc; hãy đi tới xa hơn, kéo vua và các người đi theo phải bị tai vạ chẳng. <sup>17</sup> Giô-na-than và A-hi-mát đứng tại Ên-Rô-ghên, không dám vào trong thành, e người ta thấy; một con đòi đến báo tin cho hai người phải báo lại cho vua Đa-vít. <sup>18</sup> Nhưng có một người trai trẻ thấy họ, bèn đến thuật cho Àùp-sa-lôm hay. Hai người đã vội vã cùng đi và đến nhà của một người ở Ba-hu-rim; trong sân người có một cái giếng, hai người bèn xuống đó. <sup>19</sup> Vợ của người này lấy một cái mền trải trên miệng giếng, rồi trên đó người rải phơi lúa mạch, cho người ta không nghi ngờ chi hết. <sup>20</sup> Các tôi tớ của Àùp-sa-lôm đến nhà người nữ này mà hỏi rằng: A-hi-mát và Giô-na-than ở đâu? Người nữ đáp rằng: Hai người đã qua suối rồi. Vậy, họ đi theo tìm, song không gặp, bèn trở về Giê-ru-sa-lem. <sup>21</sup> Sau khi chúng đi rồi, A-hi-mát và Giô-na-than đi lên khỏi giếng, rồi đi báo tin này cho Đa-vít, rằng: Hãy chỗi dậy, mau qua sông, vì A-hi-tô-phe đã bàn định mưu này nghịch cùng vua. <sup>22</sup> Đa-vít bèn chỗi dậy, với cả dân theo người, rồi đi qua sông Giô-đanh. Vừa rạng đông, chẳng còn sót một người nào chưa qua sông. <sup>23</sup> A-hi-tô-phe thấy người ta không theo mưu của mình, bèn thẳng lừa, trở về thành mình, và vào trong nhà người. Sau khi người đã sắp đặt việc mình rồi, thì tự thắt cổ mà chết. Người ta chôn người trong mộ của cha người. <sup>24</sup> Đang lúc Đa-vít đi đến Ma-ha-na-im, thì Àùp-sa-lôm đi ngang qua sông Giô-đanh, có

cả đạo quân Y-sơ-ra-ên đi theo. <sup>25</sup> Aùp-sa-lôm đã lập A-ma-sa làm tổng binh thế cho Giô-áp. Vả, A-ma-sa là con trai của một người Y-sơ-ra-ên, tên là Gít-ra, xưa đã ăn ở cùng A-bi-ganh, là con gái của Na-hách, chị của Xê-ru-gia, mẹ của Giô-áp. <sup>26</sup> Y-sơ-ra-ên đóng trại với Aùp-sa-lôm tại trong xứ Ga-la-át. <sup>27</sup> Khi Đa-vít đã đến Ma-ha-na-im, thì Sô-bi, con trai Na-hách, quê ở Ráp-ba, là thành của dân Am-môn, với Ma-ki, con trai A-mi-ên ở thành Lô-đê-ba, và Bát-xi-lai, người Ga-la-át, ở thành Rô-gê-lim, đều đem cho Đa-vít và cho cả dân theo người <sup>28</sup> những giường, chén, chậu đất, lúa mì, lúa mạch, bột mì, hạt rang, đậu, phan đậu, và các thứ hạt rang khác, <sup>29</sup> mật ong, mỡ sữa, con chiên, và bánh sữa bò, dâng cho Đa-vít và đạo quân người ăn; vì chúng nói rằng: Dân sự đã đói khát và mệt nhọc trong đồng vắng.

## 18

<sup>1</sup> Đa-vít điểm dân sự đi theo mình, rồi đặt ở trước đầu chúng những trưởng của ngàn người, trưởng của trăm người. <sup>2</sup> Người chia dân ra làm ba toán, khiến Giô-áp lãnh một toán, A-bi-sai, con của Xê-ru-gia, em của Giô-áp, lãnh một toán, còn Y-tai, người Gát, lãnh một toán. Đoạn, vua nói cùng dân sự rằng: Hẳn ta cũng sẽ đi ra với các ngươi. <sup>3</sup> Nhưng dân sự thưa rằng: Vua chớ đến, vì nếu chúng tôi chạy trốn, thù nghịch sẽ không lấy làm hệ trọng gì, và dầu đến đổi phân nửa chúng tôi có chết đi, thì chúng nó cũng không chú ý đến; còn vua, vua bằng một vạn



chúng tôi. Vậy thà vua ở trong thành chực sẵn tiếp cứu chúng tôi thì hơn. <sup>4</sup> Vua tiếp rằng: Ta sẽ làm điều chi các người lấy làm phải. Vậy, người đứng tại cửa thành trong khi dân sự kéo đi từng toán trăm và ngàn. <sup>5</sup> Vua truyền lệnh này cho Giô-áp, A-bi-sai, và Y-tai mà rằng: Hãy vì có ta dong cho Àùp-sa-lôm trai trẻ. Cả dân đều nghe lời vua căn dặn cho các trưởng vì Àùp-sa-lôm. <sup>6</sup> Dân sự kéo ra đồng, đón quân Y-sơ-ra-ên, giao chiến tại trong rừng Èùp-ra-im. <sup>7</sup> Đạo quân Y-sơ-ra-ên bị các tôi tớ của Đa-vít đánh bại; thật ấy là một trận thua lớn, trong ngày đó chết mất hai vạn người. <sup>8</sup> Chiến tranh lan khắp miền, và trong ngày đó có nhiều người chết mất trong rừng hơn là chết ở dưới lưỡi gươm. <sup>9</sup> Các tôi tớ của Đa-vít gặp Àùp-sa-lôm cỡi một con la; con la lúi vào dưới nhánh xo rể của cây thông lớn, đầu Àùp-sa-lôm phải vướng trong nhánh, và người bị treo giữa khoảng trời đất; còn con la chở người thì thoát đi khỏi. <sup>10</sup> Có người thấy điều đó, đến nói cùng Giô-áp rằng: Tôi đã thấy Àùp-sa-lôm bị treo trên cây thông. <sup>11</sup> Giô-áp đáp cùng người rằng: Chi! người có thấy hãn ư? Vậy sao chẳng giết hãn tại chỗ đi? Nhược bằng có giết, ta sẵn lòng thưởng người mười miếng bạc và một cái đai lưng. <sup>12</sup> Nhưng người ấy thưa rằng: Dầu tôi nắm trong tay một ngàn miếng bạc, cũng chẳng dám tra tay vào vương tử; vì chúng tôi có nghe vua biểu dặn ông, A-bi-sai và Y-tai rằng: Khá giữ lấy, chớ đụng đến chàng Àùp-sa-lôm trai trẻ. <sup>13</sup> Vả lại, nếu tôi lấy lòng bất trung mà giết người,

thì chẳng có thể nào giấu được vua; chắc chính ông làm người cáo tội. <sup>14</sup> Giô-áp đáp: Ta chẳng thèm nán ở đây mà nghe người. Người bèn lấy ba cây giáo đâm vào trái tim của Aùp-sa-lôm, đang còn sống ở giữa cây thông. <sup>15</sup> Đoạn mười kẻ trai trẻ vác binh khí của Giô-áp, vây quanh Aùp-sa-lôm, đánh và giết người đi. <sup>16</sup> Kế đó Giô-áp thổi kèn, dân sự thổi đuổi theo quân Y-sơ-ra-ên, bởi vì Giô-áp cản chúng. <sup>17</sup> Người ta lấy thây Aùp-sa-lôm, ném vào trong một cái hố lớn ở giữa rừng, rồi chất đá lên trên người thành một đống lớn. Hết thấy mọi người Y-sơ-ra-ên đều chạy trốn về trại mình. <sup>18</sup> Aùp-sa-lôm lúc còn sống có sai dựng một cái bia ở trong trũng vua; vì người nói rằng: Ta không có con trai để lưu danh ta. Rồi người lấy danh mình đặt cho cái bia đó; đến ngày nay người ta hãy còn gọi là bia Aùp-sa-lôm. <sup>19</sup> A-hi-mát, con trai của Xa-đốc, nói cùng Giô-áp rằng: Xin cho phép tôi chạy đem cho vua tin lành này rằng Đức Giê-hô-va đã xử công bình và giải cứu người khỏi kẻ thù nghịch mình. <sup>20</sup> Giô-áp đáp: Ngày nay người sẽ chẳng làm kẻ đem tin lành, một ngày khác người sẽ làm; ngày nay cái tin chẳng được lành, vì vương tử đã chết. <sup>21</sup> Giô-áp bèn nói cùng Cu-si rằng: Hãy đi thuật cho vua điều người đã thấy. Cu-si lạy Giô-áp, rồi chạy đi. <sup>22</sup> A-hi-mát, con trai của Xa-đốc, lại nói cùng Giô-áp rằng: Mặc dầu xảy đến điều chi, hãy để cho tôi chạy theo sau Cu-si. Giô-áp tiếp: Hỡi con, cơ sao con muốn chạy đi? Việc báo tin này sẽ chẳng thưởng gì cho con. <sup>23</sup> Người thưa:

Mặc dầu, tôi muốn chạy đi. Giô-áp nói cùng người rằng: Hãy chạy đi. Vậy, A-hi-mát chạy qua đồng bằng và bươn tới trước Cu-si. <sup>24</sup> Đa-vít ngồi ở giữa hai cái cửa thành. Còn quân canh trèo lên đỉnh lầu cửa thành, ở trên vách tường, ngược mắt lên, nhìn thấy có một người chạy ên. <sup>25</sup> Quân canh la lên, và tâu cho vua biết. Vua nói: Nếu hẩn một mình, chắc đem tin lành. Người chạy mãi và đi đến gần. <sup>26</sup> Đoạn quân canh thấy một người khác cũng chạy, bèn la với người giữ cửa mà rằng: Kìa lại có một người chạy ên. Vua nói: Hẩn cũng đem tin lành. <sup>27</sup> Quân canh tiếp: Thấy người chạy đầu, giống dạng A-hi-mát, con trai của Xa-đốc. Vua nói: Aáy là một người tử tế, người chắc đem tin lành. <sup>28</sup> A-hi-mát bèn kêu lên và tâu cùng vua rằng: Mọi sự may mắn! Rồi người sắp mình xuống trước mặt vua, và tâu rằng: Ngợi khen Đức Giê-hô-va Đức Chúa Trời của vua, vì Ngài đã giải cứu vua khỏi những kẻ đã phản nghịch cùng vua chúa tôi! <sup>29</sup> Nhưng vua hỏi rằng: Chàng Aùp-sa-lôm trai trẻ được bình an vô hại chăng? A-hi-mát thưa rằng: Khi Giô-áp sai kẻ tôi tớ vua và chính tôi đi, thì tôi thấy có sự ồn ào dữ dội dấy lên; nhưng tôi chẳng biết là chi. <sup>30</sup> Vua phán cùng người rằng: Hãy lui ra và đứng tại đó. Người bèn lui ra và chờ. <sup>31</sup> Cu-si bèn đến, và tâu rằng: Nây là một tin lành cho vua chúa tôi. Ngày nay Đức Giê-hô-va đã xử công bình cho vua và giải cứu vua khỏi các kẻ dấy lên phản nghịch cùng vua. <sup>32</sup> Vua nói cùng Cu-si rằng: Chàng Aùp-sa-lôm trai trẻ được bình

an vô hại chẳng? Cu-si đáp: Nguyên các kẻ thù nghịch vua chúa tôi, và hết thầy những người nào phản nghịch đặng hại vua, bị đồng số phận với người trai trẻ ấy! <sup>33</sup> Vua rất cảm thương, bèn lên lầu cửa thành và khóc. Người vừa đi vừa nói rằng: Ôai, Àùp-sa-lôm, con trai ta! Àùp-sa-lôm, con trai ta! con trai ta! Ước chi chính ta chết thế cho con! Ôai, Àùp-sa-lôm! con trai ta! con trai ta!

## 19

<sup>1</sup> Người ta đến nói cùng Giô-áp rằng: Kia, vua khóc và than tiếc Àùp-sa-lôm. <sup>2</sup> Ấy vậy, chính trong ngày đó sự thắng trận bèn đổi ra sự thảm sầu cho cả dân sự; vì dân sự đã nghe nói rằng vua rất buồn bực về sự chết của con vua. <sup>3</sup> Nên nổi, trong ngày đó, dân sự lén trở vào thành dường như một đạo binh mắc cỡ vì đã trốn khỏi chiến trận. <sup>4</sup> Vua trùm mặt, la lớn tiếng lên rằng: Ôai, Àùp-sa-lôm, con trai ta! Ôai, Àùp-sa-lôm, con trai ta! con trai ta! <sup>5</sup> Giô-áp bèn vào nhà vua, và nói rằng: Ngày nay vua làm hổ mặt các kẻ tôi tớ vua, là những người chính ngày nay đã cứu mạng sống của vua, của các con trai và các con gái vua, luôn đến cứu mạng sống của các vợ và hầu vua nữa. <sup>6</sup> Vậy, vua thương những người ghét vua, và ghét những người thương vua; vì vua mới tỏ ra rằng những quan trưởng và các tôi tớ của vua chẳng ra chi với vua. Rày tôi biết rõ ràng nếu Àùp-sa-lôm còn sống, và chúng tôi ngày nay đều chết hết thầy, thì vừa ý vua. <sup>7</sup> Thà vua chối dậy, đi ra nói những lời giục lòng các tôi

tớ vua; vì tôi chỉ Đức Giê-hô-va mà thề rằng, nếu vua không chường ra, thì đêm nay sẽ không còn một người nào ở bên vua; và tai nạn ấy sẽ còn trọng hơn các tai nạn khác đã xảy đến cho vua từ khi thơ ấu tới ngày nay. <sup>8</sup> Bấy giờ, vua chỗi dậy, ngồi tại cửa thành. Người ta cho cả dân sự biết rằng vua đã ngồi tại cửa thành. Cả dân sự bèn kéo đến trước mặt vua. Vả, Y-sơ-ra-ên ai nấy đều đã chạy trốn nơi trại mình. <sup>9</sup> Trong các chi phái Y-sơ-ra-ên người ta trách nhau rằng: Vua đã giải chúng ta khỏi tay kẻ thù nghịch chúng ta, và người đã cứu chúng ta khỏi tay dân Phi-li-tin. Song bây giờ, người phải trốn khỏi xứ vì cố Aùp-sa-lôm. <sup>10</sup> Vả, Aùp-sa-lôm mà chúng ta đã xúc dầu cho làm vua chúng ta đã chết trong chiến trận. Vậy bây giờ, nhân sao các người không nói đem vua trở về? <sup>11</sup> Vua Đa-vít sai nói cùng hai thầy tế lễ Xa-đốc và A-bia-tha rằng: Hãy nói cùng các trưởng lão Giu-đa mà rằng: Lời cả Y-sơ-ra-ên nói về việc rước vua về, đã thấu đến nơi vua rồi; vậy, cố sao các người là kẻ sau chót đem vua về cùng người? <sup>12</sup> Các người là anh em ta, là cốt nhục ta. Nhân sao các người là kẻ sau chót đem vua về? <sup>13</sup> Cũng hãy nói cùng A-ma-sa rằng: Người há chẳng phải là cốt nhục ta sao? Nếu người không làm tổng binh thế cho Giô-áp hằng ở trước mặt ta, thì nguyện Đức Chúa Trời phạt ta cách nặng nề. <sup>14</sup> Như vậy, Đa-vít được lòng hết thầy người Giu-đa, dường như họ chỉ một người mà thôi; họ bèn sai nói với vua rằng: Xin vua hãy trở về với hết thầy tôi tớ vua. <sup>15</sup> Vậy, vua

trở về, đến tại bờ sông Giô-đanh. Các người Giu-đa đi đến đón vua tại Ghinh-ganh đang đưa vua qua sông Giô-đanh. <sup>16</sup> Si-mê-i, con trai Ghê-ra, người Bên-gia-min ở Ba-hu-rim, lật đật đi xuống với các người Giu-đa, đón vua Đa-vít. <sup>17</sup> Một ngàn người Bên-gia-min đều theo người, với Xíp-ba, tôi tớ của nhà Sau-lơ, cùng mười lăm con trai người và hai mươi đầy tớ; chúng qua sông Giô-đanh tại trước mặt vua. <sup>18</sup> Chiếc đò để sẵn cho gia quyến vua cũng qua một lượt. Si-mê-i, con trai của Ghê-ra, phục dưới chân vua Đa-vít, trong khi vua hầu qua sông Giô-đanh. <sup>19</sup> Người nói cùng vua rằng: Cầu xin chúa tôi chớ kể tội ác cho tôi, và đừng nhớ đến sự gian tà mà kẻ tôi tớ vua đã phạm trong ngày vua chúa tôi đi ra khỏi Giê-ru-sa-lem. Xin vua chớ để điều đó vào lòng. <sup>20</sup> Kẻ tôi tớ vua nhìn biết mình đã phạm tội. Vì vậy, ngày nay trong cả nhà Giô-sép, tôi đã đến trước hết đang xuống đón vua chúa tôi. <sup>21</sup> Nhưng A-bi-sai, con trai Xê-ru-gia, đáp rằng: Vậy, người ta há không xử tử Si-mê-i vì cố đó sao, là kẻ đã rửa sả đấng chịu xúc dầu của Đức Giê-hô-va? <sup>22</sup> Nhưng Đa-vít đáp cùng người rằng: Hỡi các con trai Xê-ru-gia, ta có can hệ chi với các người chẳng, mà ngày nay các người ở với ta khác nào kẻ cừ địch? Trong một ngày như vậy, người ta há có thể sai giết một người trong Y-sơ-ra-ên ư? Ngày nay có lẽ nào ta không hiểu rằng ta là vua của Y-sơ-ra-ên sao? <sup>23</sup> Đoạn, vua nói cùng Si-mê-i rằng: Người chẳng chết đâu. Rồi vua lập lời thề với người. <sup>24</sup> Mê-phi-bô-sết, con

traì của Sau-lơ, cũng đi xuống đón vua. Người không có rửa chân, chải râu hay là giặt áo mình từ lúc vua ra đi, cho đến ngày vua trở về bình an vô sự. <sup>25</sup> Khi người ở Giê-ru-sa-lem đến đón vua, thì Đa-vít hỏi người rằng: Hỡi Mê-phi-bô-sết, sao người không đến cùng ta? <sup>26</sup> Người thưa rằng: Oái vua chúa tôi, chẳng tôi tớ tôi có đánh lừa tôi. Thật tôi nghĩ rằng: Tôi sẽ thắng lừa, rồi cỡi nó đặng đi theo vua; vì tôi tớ của vua là què. <sup>27</sup> Người ta có cáo gian tôi ở nơi vua chúa tôi; nhưng vua chúa tôi khác nào một thiên sứ của Đức Chúa Trời. Xin hãy đái tôi theo ý vua lấy làm tốt. <sup>28</sup> Vì các người của nhà cha tôi trước mặt vua chúa tôi chỉ đáng chết mà thôi. Dầu vậy, vua đã để tôi vào số người ăn nơi bàn vua. Thế thì, tôi nào còn có lẽ gì mà phàn nàn cùng vua? <sup>29</sup> Vua nói cùng người rằng: Sao còn nói về việc mình làm chi? Ta đã nói rằng: Người và Xíp-ba hãy chia lấy đất. <sup>30</sup> Mê-phi-bô-sết thưa lại rằng: Xíp-ba lấy hết cũng được, bởi vua chúa tôi đã trở về nhà mình bình an vô sự. <sup>31</sup> Bát-xi-lai ở Ga-la-át cũng từ Rô-ghê-lim xuống, và qua sông Giô-đanh với vua đặng đưa vua đến bên kia sông. <sup>32</sup> Người đã già quá, được tám mươi tuổi, có cung cấp lương thực cho vua trọn lúc vua ở tại Ma-ha-na-im; vì người có nhiều cửa cải lằm. <sup>33</sup> Vua nói với Bát-xi-tai rằng: Hãy qua sông Giô-đanh với ta, ta sẽ bao bọc cho người ở nhà ta tại Giê-ru-sa-lem. <sup>34</sup> Nhưng Bát-xi-lai thưa cùng vua rằng: Bây giờ tôi còn bao lâu ngày nữa, mà lại cùng vua đi lên Giê-ru-sa-lem? <sup>35</sup> Ngày nay tôi được

tám mươi tuổi, há còn có thể phân biệt điều tốt và điều xấu ư? Kể tôi tớ vua cũng chẳng ném được mùi của vật mình ăn và uống. Há lại có thể vui nghe người nam nữ ca xướng sao? Kể tôi tớ vua sẽ làm bện vua chúa tôi mà làm chi? <sup>36</sup> Kể tôi tớ vua sẽ cùng vua đi tới một chút ở bên kia sông Giô-đanh. Cớ sao vua muốn thưởng cho tôi cách dượng ấy? <sup>37</sup> Xin cho phép tôi trở về, hầu cho tôi chết trong thành tôi, gần bên mộ của cha mẹ tôi. Nhưng này là Kim-ham, kẻ tôi tớ vua; nó sẽ đi qua sông Giô-đanh với vua chúa tôi, rồi vua phải đãi nó tùy ý vua lấy làm tốt. <sup>38</sup> Vua tiếp rằng: Kim-ham sẽ theo ta, ta sẽ làm cho nó mọi điều người muốn; hễ người xin ta điều gì, thì ta sẽ nhậm cho. <sup>39</sup> Vậy, cả dân sự đều qua sông Giô-đanh, chính mình vua cũng đi nữa. Đoạn vua hôn và chúc phước cho Bát-xi-lai; rồi Bát-xi-lai trở về xứ sở mình. <sup>40</sup> Từ đó, vua đi qua Ghinh-ganh, có Kim-ham, cả dân Giu-đa, và hơn phân nửa dân Y-sơ-ra-ên đều theo. <sup>41</sup> Bấy giờ, hết thấy người Y-sơ-ra-ên đến cùng vua, mà hỏi rằng: Cớ sao anh em chúng tôi là người Giu-đa, có lên đem vua, đi đưa sang sông Giô-đanh luôn với người nhà và hết thấy kẻ theo vua? <sup>42</sup> Người Giu-đa đáp lại cùng người Y-sơ-ra-ên rằng: Aáy vì vua là đồng tộc cùng chúng ta. Vả lại, cớ sao anh em giận? Chúng ta có ăn nhờ gì của vua chẳng? Chúng ta há có lãnh một của gì nơi vua sao? <sup>43</sup> Nhưng người Y-sơ-ra-ên đáp cùng người Giu-đa rằng: Chúng ta có mười phần nơi vua, lại Đa-vít thuộc về chúng ta hơn là các người;



vậy, có sao các người không đem xa đến chúng ta? Há chẳng phải chúng ta nói trước đem vua về sao? Những lời nói của người Giu-đa lại còn nặng hơn lời nói của người Y-sơ-ra-ên.

## 20

<sup>1</sup> Tại đó có một người gian tà tên là Sê-ba, con trai của Biéc-ri, người Bên-gia-min; người thổi kèn lên và nói rằng: Chúng ta chẳng có phần nào cùng Đa-vít, cũng chẳng can thiệp gì nơi con trai Y-sai. Hỡi Y-sơ-ra-ên, mỗi người hãy trở về trại mình! <sup>2</sup> Hết thấy dân Y-sơ-ra-ên bèn phân rẽ Đa-vít, theo Sê-ba, con trai Biéc-ri; nhưng người Giu-đa vẫn trung tín cùng vua mình, theo người từ Giô-đanh cho đến Giê-ru-sa-lem. <sup>3</sup> Khi Đa-vít trở về cung mình tại Giê-ru-sa-lem rồi, thì bắt mười người cung phi vua đã để cho coi giữ đền, mà cầm trong một nhà riêng, cấp lương thực cho chúng nó dùng; nhưng không đi đến cùng chúng nó; chúng nó bị giam cầm, ở góa cho đến ngày chết. <sup>4</sup> Kế đó, vua nói cùng A-ma-sa rằng: Trong ba ngày đây, hãy nhóm hiệp cho ta những người Giu-đa; và chính người cũng phải có mặt đây. <sup>5</sup> Vậy, A-ma-sa đi đặng nhóm hiệp người Giu-đa; nhưng người chậm trễ đã quá hạn đã định. <sup>6</sup> Đa-vít bèn nói với A-bi-sai rằng: Bây giờ, Sê-ba, con trai Biéc-ri, sẽ làm hại chúng ta hơn Aùp-sa-lôm. Vậy, người hãy đem các chiến sĩ của chúa người, đuổi theo Sê-la, kéo nó choán lấy thành nào kiên cố, và thoát khỏi chúng ta

chăng? <sup>7</sup> Bấy giờ, đạo binh Giô-áp, người Kê-rê-thít và người Phê-rê-thít với các kẻ đồng sĩ hơn hết, đều đi theo A-bi-sai. Họ đi ra khỏi thành Giê-ru-sa-lem, đuổi theo Sê-ba con trai Biéc-ri. <sup>8</sup> Khi chúng đến gần bên hòn đá lớn của Ga-ba-ôn, thì thấy A-ma-sa đi đến. Giô-áp mặc áo lính, ở ngoài có dây đeo gươm mình, thông ở nơi hông và đút trong vỏ. Khi người xớm tới, gươm bèn tuột ra. <sup>9</sup> Giô-áp nói với A-ma-sa rằng: Hỡi anh, anh mạnh chăng? Rồi người lấy bàn tay hữu nắm râu A-ma-sa đặt hôn người. <sup>10</sup> A-ma-sa không coi chừng cây gươm ở nơi tay kia của Giô-áp. Giô-áp đâm một mũi trong bụng, ruột A-ma-sa đổ ra xuống đất, người chết, không phải đâm lại lần thứ nhì. Đoạn, Giô-áp và A-bi-sai, em người lại đuổi theo Sê-ba, con trai Biéc-ri. <sup>11</sup> Một đứa trẻ trong bọn đầy tớ của Giô-áp đứng gần A-ma-sa mà nói rằng: Ai thương Giô-áp và thuộc về Đa-vít hãy theo Giô-áp. <sup>12</sup> Song A-ma-sa đâm trong máu ở giữa đường; khi đứa trẻ thấy hết thấy dân chúng đều dừng lại gần thầy A-ma-sa, thì xít thầy người khỏi đường, đem đi trong một cánh đồng, đắp một cái áo choàng trên nó. <sup>13</sup> Khi thầy đã cất khỏi đường cái rồi, thì hết thấy dân chúng đều đi qua theo Giô-áp đuổi theo Sê-ba, con trai Biéc-ri. <sup>14</sup> Giô-áp đi khắp các chi phái Y-sơ-ra-ên, cho đến A-bên-Bết-ma-ca, và hết thấy những đồng sĩ đều nhóm hiệp lại và đi theo đạo quân người. <sup>15</sup> Vậy, họ đến vây phủ Sê-ba trong A-bên-Bết-ma-ca, đắp lên một cái lũy cao hơn đồn thành, và cả đạo quân

Giô-áp đào tường thành đặng làm cho nó ngã xuống. <sup>16</sup> Bảy giờ, có một người nữ khôn ngoan ở trên đầu đồn thành la lên cùng chúng rằng: Các người hãy nghe, hãy nghe! Xin hãy nói cùng Giô-áp lại gần đây, tôi muốn nói chuyện cùng người. <sup>17</sup> Khi Giô-áp đã lại gần, người nữ hỏi rằng: Ông có phải Giô-áp chăng? người đáp: Phải, ta. Nàng tiếp: Hãy nghe lời con đòi ông. Người đáp: Ta nghe. <sup>18</sup> Nàng bèn nói như lời này: Thuở xưa người ta có thói quen nói rằng: hãy đi hỏi ý dân A-bên; rồi mới nên việc như thế. <sup>19</sup> Trong Y-sơ-ra-ên, thành chúng tôi là một thành hòa bình và trung hậu hơn hết, mà ông lại muốn diệt một thành, là chánh đô của Y-sơ-ra-ên sao? Nhân sao ông muốn phá hủy cơ nghiệp của Đức Giê-hô-va? <sup>20</sup> Giô-áp đáp rằng: Không, không phải vậy đâu! Ta quyết hẳn không muốn diệt, không muốn phá hủy! <sup>21</sup> Đó chẳng phải là ý ta. Nhưng có một người ở núi Eù-ra-im tên là Sê-ba, con trai của Biếc-ri, đã phản nghịch cùng vua, tức là Đa-vít. Hãy nộp một mình hẳn thôi, thì ta sẽ dan ra khỏi thành. Người nữ nói cùng Giô-áp rằng: Người ta sẽ ném đầu hẳn qua tường cho ông. <sup>22</sup> Vậy, người nữ ấy đến trước mặt cả dân chúng, và nói cho nghe lời ý luận khôn ngoan của nàng. Chúng chém đầu Sê-ba, con trai Biếc-ri, rồi ném cho Giô-áp. Giô-áp bèn thổi kèn lên; đạo quân dan ra khỏi thành và tản đi; ai nấy đều trở về nhà mình, còn Giô-áp trở về Giê-ru-sa-lem, gần bên vua. <sup>23</sup> Giô-áp tổng lãnh cả đạo binh của Y-sơ-ra-ên; Bê-na-gia, con trai

Giê-hô-gia-đa, làm đầu trưởng các người Kê-rê-thít và Phê-rê-thít; <sup>24</sup> A-đô-ram được bầu cử coi về thuế khóa; Giô-sa-phát, con trai A-hi-lút, làm thủ bộ; <sup>25</sup> Sê-gia làm thơ ký; Xa-đốc và A-bia-tha làm thầy tế lễ. <sup>26</sup> Còn Y-ra, người Giai-rơ, làm tế tướng thân mật của Đa-vít.

## 21

<sup>1</sup> Về đời Đa-vít, có một ách cơ cấn trong ba năm liên tiếp. Đa-vít cầu vấn Đức Giê-hô-va; Ngài đáp cùng người rằng: Sự này xảy đến vì có Sau-lơ và nhà đồ huyết của người, bởi vì người có giết dân Ga-ba-ôn. <sup>2</sup> Vua bèn truyền gọi dân Ga-ba-ôn, và nói chuyện với họ. Người Ga-ba-ôn chẳng thuộc về dân sự Y-sơ-ra-ên, nhưng họ là kẻ sống sót của dân A-mô-rít; dân Y-sơ-ra-ên có thể hứa tha thứ họ. Dầu vậy, Sau-lơ vì lòng sốt sắng về dân Y-sơ-ra-ên và Giu-đa, đã tìm cách trừ diệt họ. <sup>3</sup> Aáy vậy, Đa-vít hỏi dân Ga-ba-ôn rằng: Ta phải làm sao cho các người, lấy vật gì mà chuộc tội, hầu cho các người chúc phúc cho cơ nghiệp của Đức Giê-hô-va? <sup>4</sup> Dân Ga-ba-ôn tâu cùng vua rằng: Chúng tôi đối cùng Sau-lơ và nhà người chẳng đòi bạc hay vàng, chúng tôi cũng chẳng có phép giết người nào trong Y-sơ-ra-ên. Đa-vít tiếp: Vậy các người muốn ta làm gì cho các người? <sup>5</sup> Họ đáp cùng vua rằng: Người ấy có diệt trừ chúng tôi; người có toan mưu làm cho chúng tôi biến mất khỏi cả địa phận Y-sơ-ra-ên. <sup>6</sup> Thế thì, hãy phó cho chúng tôi bảy người trong những con trai người; chúng tôi sẽ treo chúng nó trước mặt

Đức Giê-hô-va ở Ghi-bê-a, thành của Sau-lơ là người được Đức Giê-hô-va chọn. Vua đáp: Ta sẽ phó chúng nó cho. <sup>7</sup> Đa-vít dong thú Mê-phi-bô-sết, con trai của Giô-na-than, cháu của Sau-lơ, vì có lời thề Đa-vít và Giô-na-than, con trai của Sau-lơ, đã lập với nhau trước mặt Đức Giê-hô-va. <sup>8</sup> Nhưng vua bắt Aùt-mô-ni và Mê-phi-bô-sết, hai con trai của Rít-ba, con gái của Ai-gia, đã sanh cho Sau-lơ, và năm con trai của Mi-canh, con gái Sau-lơ đã sanh cho Aùt-ri-ên, con trai của Bát-xi-lai ở Mê-hô-la, <sup>9</sup> mà giao cho dân Ga-ba-ôn; chúng treo họ lên trên núi tại trước mặt Đức Giê-hô-va. Bảy người ấy đều bị chết chung với nhau, người ta giết họ nhằm mấy ngày đầu mùa gặt lúa mạch. <sup>10</sup> Rít-ba, con gái Ai-gia, bèn lấy một cái bao trải trên hòn đá dùng làm giường mình. Rồi từ đầu mùa gặt cho đến khi có mưa từ trên trời sa xuống trên thân chúng nó, ban ngày nàng cản không cho chim trời đậu ở trên thân, và ban đêm cản không cho thú đồng đến gần. <sup>11</sup> Có người học lại cho Đa-vít sự Rít-ba, con gái Ai-gia, hầu của Sau-lơ đã làm. <sup>12</sup> Vua bèn đi đến dân sự Gia-be trong xứ Ga-la-át, lấy hài cốt của Sau-lơ và của Giô-na-than, con trai Sau-lơ, mà dân ấy lấy trộm khỏi Bết-san, là nơi dân Phi-li-tin treo họ lên trong ngày chúng nó đánh bại Sau-lơ tại Ghinh-bô-a. <sup>13</sup> Vậy, từ Gia-be, vua đem lại hài cốt của Sau-lơ và của Giô-na-than, con trai người, người ta cũng lấy hài cốt của những người đã bị treo, <sup>14</sup> chôn nó với hài cốt của Sau-lơ và Giô-na-than, con trai người, trong mộ của Kịch cha của Sau-lơ, ở Xê-la, tại địa phận Bên-

gia-min. Người ta làm mọi điều y như vua đã dặn biểu. Về sau Đức Chúa Trời mới đoái thương đến xứ. <sup>15</sup> Dân Y-sơ-ra-ên lại còn tranh chiến khác với dân Phi-li-tin. Đa-vít và các tôi tớ người kéo xuống, giáp chiến với dân Phi-li-tin. Đa-vít biết trong người mình mỗi mệt lắm. <sup>16</sup> Bấy giờ, ốt-bi-Bê-nốp, con cháu của Ra-pha có một cây lao nặng ba trăm siéc-lơ đồng và đeo gươm mới, toan đánh giết Đa-vít. <sup>17</sup> Nhưng A-bi-sai, con trai Xê-ru-gia, đến tiếp cứu vua, đánh người Phi-li-tin ấy, và giết đi. Từ đó các thủ hạ của Đa-vít nài xin người rằng: Vua chớ ra trận cùng chúng tôi nữa, e ngọn đuốc Y-sơ-ra-ên phải tắt chẵn. <sup>18</sup> Sau sự đó, lại có một trận khác cùng dân Phi-li-tin tại Góp. ỳ đó, Si-bê-cai, người Hu-sa, giết Sáp, là con cháu của Ra-pha. <sup>19</sup> Tại Góp lại còn có một trận với dân Phi-li-tin nữa. Ê-an-cha-nan, con trai Gia-a-rê-Ô-rê-ghim, ở Bết-lê-hem, đánh giết Gô-li-át ở Gát; người có một cây lao, cán như ống trúc của thợ dệt. <sup>20</sup> Cũng xảy ra một trận tại Gát, là nơi có một người cao lớn thuộc về dòng Ra-pha; người có sáu ngón nơi hai bàn tay và sáu ngón nơi hai bàn chân, cộng là hai mươi bốn ngón. <sup>21</sup> Người này sỉ nhục Y-sơ-ra-ên; nhưng Giô-na-than, con trai Si-mê-a, cháu Đa-vít, giết hẳn đi. <sup>22</sup> Bốn người Phi-li-tin này đã sanh tại Gát, về dòng dõi Ra-pha, đều bị giết bởi tay Đa-vít và bởi tay các đầy tớ người.

## 22

<sup>1</sup> Khi Đức Giê-hô-va đã giải cứu Đa-vít khỏi tay

các thù nghịch và khỏi tay Sau-lop, thì người hát các lời này mà ngợi khen Đức Giê-hô-va, <sup>2</sup> rằng: Đức Giê-hô-va là hòn đá và đồn lũy tôi, Đấng giải cứu tôi. <sup>3</sup> Đức Chúa Trời tôi là hòn đá tôi, nơi tôi sẽ nương náu mình, Là thuẫn đỡ tôi, sừng chừng cứu tôi, Ngọn tháp cao và nơi nương dựa của tôi; Hỡi Đấng che chở tôi! ấy Ngài giải cứu tôi khỏi sự hung bạo. <sup>4</sup> Tôi sẽ kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va, là Đáng đáng khen ngợi; Thì tôi sẽ được giải cứu khỏi các thù nghịch tôi. <sup>5</sup> Các lượng sóng của tử vong đã phủ bao tôi, Lụt gian ác chảy cuộn làm cho tôi sợ hãi; <sup>6</sup> Những dây của địa ngục đã vấn tôi, Lưới sự chết có hãm bắt tôi. <sup>7</sup> Trong cơn hoạn nạn tôi cầu khẩn Đức Giê-hô-va, Tôi kêu la cùng Đức Chúa Trời tôi. ỳ nơi đền Ngài nghe tiếng tôi, Tiếng kêu cầu của tôi thấu đến tai Ngài. <sup>8</sup> Bấy giờ, đất động và rung, Nền các tầng trời cũng lay chuyển, Nó rúng động, vì Ngài nổi giận. <sup>9</sup> Khói bay ra từ lỗ mũi Ngài, Và từ miệng Ngài phát ra ngọn lửa hực. Ngài khiến than hồng đỏ phun ra, <sup>10</sup> Làm nghiêng lệch các tầng trời, và ngự xuống, Dưới chân Ngài có vùng đen kịt. <sup>11</sup> Ngài cỡi một chê-ru-bin và bay; Ngài hiện ra trên cánh của gió. <sup>12</sup> Ngài bủa sự tối tăm, những vùng nước, những mây đen mịt, Chung quanh mình như một cái trại. <sup>13</sup> Từ sự rục rở ở trước mặt Ngài, Những than hực chiếu sáng ra. <sup>14</sup> Đức Giê-hô-va sấm sét trên các tầng trời, Đáng Chí cao làm cho tiếng Ngài vang rân. <sup>15</sup> Ngài bắn tên, làm cho quân thù tôi tản lạc, Phát chớp nhoáng, khiến chúng nó lạc đường.

16 Bởi lời hăm he của Đức Giê-hô-va, Bởi gió xít ra khỏi lỗ mũi Ngài, Đáy biển bèn lộ ra, Nền thế gian bị bày tỏ. 17 Từ trên cao, Ngài giơ tay nắm tôi, Rút tôi ra khỏi nước sâu. 18 Ngài giải cứu tôi khỏi kẻ thù nghịch cường bạo, Khỏi kẻ ghét tôi, vì chúng nó mạnh hơn tôi. 19 Trong ngày hoạn nạn chúng nó đến xông vào tôi; Nhưng Đức Giê-hô-va nâng đỡ tôi. 20 Ngài đem tôi ra nơi rộng rãi, Giải cứu tôi, vì Ngài ưa thích tôi. 21 Đức Giê-hô-va đã thưởng tôi tùy sự công bình tôi, Báo tôi theo sự thanh sạch của tay tôi. 22 Vì tôi có giữ theo các đường lối của Đức Giê-hô-va, Không làm ác xây bỏ Đức Chúa Trời tôi. 23 Vì các mạng lệnh của Ngài đều ở trước mặt tôi, Tôi chẳng lìa xa các luật lệ Ngài. 24 Tôi cũng ở trọn vẹn với Ngài, Và giữ lấy mình khỏi gian ác. 25 Vì vậy, Đức Giê-hô-va đã báo tôi tùy sự công bình tôi, Thưởng tôi theo sự tinh sạch tôi trước mặt Ngài. 26 Kẻ hay thương xót, Chúa sẽ thương xót lại; Đối cùng kẻ trọn vẹn, Chúa sẽ tỏ mình trọn vẹn lại. 27 Đối cùng kẻ tinh sạch, Chúa sẽ tỏ mình tinh sạch lại; Còn đối cùng kẻ trái nghịch, Chúa sẽ tỏ mình nhất nhiệm lại. 28 Vì Chúa cứu dân bị khốn khổ; Nhưng mắt Chúa coi chừng kẻ kiêu căng đặng làm chúng nó bị hạ xuống. 29 Đức Giê-hô-va ôi! thật Ngài là ngọn đèn tôi, Và Đức Giê-hô-va sẽ chiếu sáng sự tối tăm tôi. 30 Nhờ Ngài tôi sẽ xông ngang qua đạo binh, Cây Đức Chúa Trời tôi, tôi vượt khỏi tường thành. 31 Còn Đức Chúa Trời, các đường của Ngài vốn là trọn vẹn, Lời của Đức Giê-hô-va là tinh tường. Ngài



là cái thuẫn cho mọi người nương náu mình nơi Ngài. <sup>32</sup> Vậy, trừ ra Đức Giê-hô-va ai là Đức Chúa Trời? Ai là hòn đá lớn, nếu không phải là Đức Chúa Trời chúng ta? <sup>33</sup> Đức Chúa Trời là đồn lũy vững chắc của tôi, Ngài dắt người trọn vẹn vào đường chánh đáng. <sup>34</sup> Ngài làm cho chân tôi lẹ như chân nai cái, Và để tôi đứng trên các nơi cao của tôi. <sup>35</sup> Ngài tập tay tôi chiến trận, Đến đổi cánh tay tôi giương nổi cung đồng. <sup>36</sup> Chúa đã ban sự chữa cứu cho tôi làm cái khiên, Và sự hiền từ Chúa đã làm cho tôi nên sang trọng. <sup>37</sup> Chúa mở rộng đường dưới bước tôi, Và chân tôi không xiêu tó. <sup>38</sup> Tôi đuổi theo kẻ thù nghịch tôi, và hủy diệt nó, Chỉ trở về sau khi đã tận diệt chúng nó. <sup>39</sup> Tôi trừ tiết, đâm lũng chúng nó, không thể dậy lại được; Chúng nó sa ngã dưới chân tôi. <sup>40</sup> Vì Chúa đã thắt lưng tôi bằng sức mạnh để chiến trận, Và khiến kẻ dấy nghịch cùng tôi xếp rệp dưới tôi. <sup>41</sup> Chúa cũng khiến kẻ thù nghịch xây lưng cùng tôi, Hầu cho tôi diệt những kẻ ghét tôi. <sup>42</sup> Chúng nó trông ngóng, nhưng chẳng ai cứu cho; Chúng nó kêu cùng Đức Giê-hô-va, song Ngài không đáp lại. <sup>43</sup> Bấy giờ tôi đập giập chúng nó khác nào bụi dưới đất; Chà nát, giày đạp chúng nó giống như bùn ngoài đường. <sup>44</sup> Chúa đã giải cứu tôi khỏi sự tranh giành của dân sự tôi, Gìn giữ tôi để làm đầu các nước; Một dân tộc tôi không quen biết sẽ phục sự tôi. <sup>45</sup> Các người ngoại quốc sẽ phục dưới tôi; Vừa nghe nói về tôi, chúng nó đều vâng theo tôi. <sup>46</sup> Các người ngoại quốc sẽ tàn mọt, Đi ra khỏi

chỗ ẩn mình cách run sợ. <sup>47</sup> Đức Giê-hô-va hằng sống; đáng ngợi khen hòn đá lớn tôi! Nguyên Đức Chúa Trời, là hòn đá của sự chứng cứu tôi, được tôn cao! <sup>48</sup> Tức là Đức Chúa Trời báo thù cho tôi, Khiến các dân tộc qui phục tôi. <sup>49</sup> Ngài giải cứu tôi khỏi kẻ thù nghịch; Thật Chúa nâng tôi lên cao hơn kẻ dấy nghịch cùng tôi, Và cứu tôi khỏi người hung bạo. <sup>50</sup> Vì vậy, Đức Giê-hô-va ôi! Tôi sẽ khen ngợi Ngài tại giữa các dân, Và ca tụng danh của Ngài. <sup>51</sup> Đức Giê-hô-va ban cho vua của Ngài sự giải cứu lớn lao, Và làm ơn cho đáng chịu xúc dầu của Ngài, Tức là cho Đa-vít và cho dòng dõi người, đến đời đời.

## 23

<sup>1</sup> Đây là lời sau hết của Đa-vít. Đây là lời của Đa-vít, con trai Y-sai, Tức lời của người đã được nâng lên cao thay, Đáng chịu xúc dầu của Đức Chúa Trời Gia-cốp, Và làm kẻ hát êm dịu của Y-sơ-ra-ên. <sup>2</sup> Thân của Đức Giê-hô-va đã cậy miệng ta mà phán, Và lời của Ngài ở nơi lưỡi miệng ta. <sup>3</sup> Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã phán, Hòn Đá lớn của Y-sơ-ra-ên đã phán cùng ta rằng: Người nào cai trị loài người cách công bình, Cách kính sợ Đức Chúa Trời, <sup>4</sup> Thì sẽ giống như sự chói lòa buổi sáng, khi mặt trời mọc, Khác nào một buổi sớm mai chẳng có mây; Các ánh sáng nó làm cho cây cỏ bởi đất nảy ra sau khi mưa. <sup>5</sup> Nhà ta dầu chẳng phải như vậy trước mặt Đức Chúa Trời, Song Ngài đã lập với ta một giao ước đời đời, Vững bền trong mọi sự và chắc chắn. Vì đó là cả

sự cứu rỗi và cả sự ước ao ta, Dẫu Ngài không làm cho điều đó nảy nở ra. <sup>6</sup> Trái lại, hết thảy kẻ hung ác đều giống như gai chông mà người ta liệng ra xa, Không thể lấy bằng tay được; <sup>7</sup> Người ta phải dùng đồ bằng sắt hay là cán cây lao dặng nắm nó. Rồi chính tại chỗ, nó bị thiêu trong lửa. <sup>8</sup> Đây là tên các người mạnh bạo đã giúp việc cho Đa-vít: Giô-sép-Ba-sê-bết, người Tách-kê-môn, làm đầu lính thị vệ của vua. Aáy là người quơ giáo mình cự lại tám trăm người, và giết đi trong một lúc gặp. <sup>9</sup> Sau người ấy, có Ê-lê-a-sa, con trai Đô-đô, cháu của A-cô-hi, là một trong ba người mạnh bạo đã cùng Đa-vít thách dân Phi-li-tin hiệp lại dặng chiến trận. <sup>10</sup> Khi dân Y-sơ-ra-ên rút đi, thì Ê-lê-a-sa chỗi dậy, đánh dân Phi-li-tin cho đến khi tay người tê cứng lại nơi gươm người. Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va khiến cho dân Y-sơ-ra-ên được thắng trận cả thể; chúng chỉ theo sau Ê-lê-a-sa dặng cướp bóc kẻ thù nghịch đó thôi. <sup>11</sup> Sau người ấy có Sa-ma, con trai A-ghe, người Ha-ra. Dân Phi-li-tin đã hiệp lại thành đoàn lũ; ở đó có một đồng gieo đầy đậu, và dân sự đều chạy trốn khỏi trước mặt dân Phi-li-tin. <sup>12</sup> Nhưng Sa-ma đứng ở giữa ruộng, binh vực nó, và đánh dân Phi-li-tin. Như vậy, Đức Giê-hô-va khiến cho dân Y-sơ-ra-ên được thắng trận cả thể. <sup>13</sup> Trong vòng ba mươi quan tướng, có ba người đi xuống nhằm lúc mùa gặt và đến cùng Đa-vít tại hang đá A-đu-lam, trong khi một cơ quân Phi-li-tin đóng trại tại trũng Rê-pha-im. <sup>14</sup> Bấy giờ Đa-vít ở trong đồn, và ở tại Bết-lê-hem

có một đạo binh hờ của dân Phi-li-tin. <sup>15</sup> Đa-vít ao ước rằng: Chớ chi ta được uống nước bởi giếng ở bên cửa thành Bết-lê-hem! <sup>16</sup> Bấy giờ, có ba người quan tướng đẩy lòng gan dạ, xông ngang qua trại quân Phi-li-tin, múc nước giếng ở bên cửa thành Bết-lê-hem, rồi đem về dâng cho Đa-vít; nhưng người từ chối không uống, bèn rảy nước đó ra làm lễ dâng cho Đức Giê-hô-va, <sup>17</sup> mà rằng: Đức Giê-hô-va ôi! tôi hẳn không uống đâu. Nước này khác nào huyết của ba người này, liều mạng sống mình đặt đi đến nơi kia. Vậy người không chịu uống. Đó là sự của ba người tướng mạnh bạo ấy đã làm. <sup>18</sup> A-bi-sai, em Giô-áp, con trai của Xê-ru-gia, làm tướng của ba người dũng sĩ; người dùng cây giáo mình đánh chết ba trăm người, và có danh tiếng trong ba người dũng sĩ ấy. <sup>19</sup> Trong cả ba, A-bi-sai có danh hơn hết, và người làm đầu họ. Dầu vậy, người không bằng ba người kia. <sup>20</sup> Lại có Bê-na-gia ở Cáp-sê-ên, con trai của Giê-hô-gia-đa, là một người mạnh bạo, nổi tiếng vì các công lớn của mình. Người đã giết hai người Mô-áp mạnh bạo hơn hết. Trong một ngày tuyết kia, ấy cũng người này đi xuống một cái hầm chứa nước, có con sư tử, và giết nó đi. <sup>21</sup> Lại người cũng đánh giết một người Ê-díp-tô, có bộ tướng đáng sợ hãi. Người Ê-díp-tô cầm nơi tay một cây giáo; còn Bê-na-gia cầm cây gậy xuống đón người. Người rút cây giáo khỏi tay người Ê-díp-tô, rồi dùng một cây giáo ấy mà giết hẳn đi. <sup>22</sup> Đó là công việc Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, đã làm; người

được nổi tiếng trong ba người tướng gan dạ kia. Trong bọn ba mươi người, Bê-na-gia có danh tiếng hơn; <sup>23</sup> song không bằng ba người trước. Đa-vít nhận người vào trong bàn mật nghị mình. <sup>24</sup> A-sa-ên, em Giô-áp, là một người thuộc trong ba mươi người đồng sĩ kia; cũng có Ên-ca-nan, con trai của Đô-đô, ở Bết-lê-hem; <sup>25</sup> lại có Sama ở Ha-rốt, Ê-li-ca ở Ha-rốt; <sup>26</sup> Hê-lết ở Phê-lết; Y-sa, con trai của Y-ke ở Tê-cô; <sup>27</sup> A-bi-ê-xe ở A-na-tốt; Mê-bô-nai ở Hu-sa; <sup>28</sup> Sanh-môn ở A-hô-a; Ma-ha-rai ở Nê-tô-pha; <sup>29</sup> Hê-lép, con trai của Ba-na ở Nê-tô-pha; Y-tai, con trai của Ri-bai ở Ghi-bê-a, thành của dân Bên-gia-min; <sup>30</sup> Bê-na-gia ở Phi-ra-thôn; Hi-đai ở Na-ha-lê-Gia-ách; <sup>31</sup> A-bi-Anh-bôn ở A-ra-ba; Aùch-ma-vét ở Bạt-cum; <sup>32</sup> Ê-li-a-ba ở Sa-bôn; các con trai của Gia-sen, Giô-na-than; <sup>33</sup> Sa-ma ở Ha-ra; A-ki-am, con trai của Sa-ra, người A-ra-rít; <sup>34</sup> Ê-li-phê-lết, con trai của A-cạt-bai, con trai của một người Ma-ca-thít; Ê-li-am, con trai của A-hi-tô-phe ở Ghi-lô; <sup>35</sup> Hết-rai ở Cạt-mên; Pha-rai ở A-ráp; <sup>36</sup> Di-ganh, con trai của Na-than, ở Xô-ba; Ba-ni ở Ga-đi; <sup>37</sup> Xê-léc, người Am-môn, Na-ha-rai ở Bê-ê-rốt, là kẻ vác binh khí cho Giô-áp, con trai của Xê-ru-gia; <sup>38</sup> Y-ra ở Giê-the; Ga-rép ở Giê-the; <sup>39</sup> U-ri người Hê-tít; cộng là ba mươi bảy người.

## 24

<sup>1</sup> Con thanh nộ của Đức Giê-hô-va lại nổi phùng cùng dân Ý-sơ-ra-ên. Ngài giục lòng Đa-vít nghịch cùng chúng mà rằng: Hãy đi tu bộ

dân Y-sơ-ra-ên và Giu-đa. <sup>2</sup> Vua bèn nói với Giô-áp, là quan tổng binh ở gần người, mà rằng: Hãy đi khắp các chi phái Y-sơ-ra-ên, từ Đan cho đến Bê-e-Sê-ba, tu bộ dân sự, để cho ta biết số dân Y-sơ-ra-ên là bao nhiêu. <sup>3</sup> Giô-áp đáp cùng vua rằng: Nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời của vua làm cho dân sự vua ngày nay được còn thêm gấp bằng trăm, và nguyện mắt vua chúa tôi thấy sự gia thêm ấy! Nhưng có sao vua chúa tôi vui lòng về một việc như vậy? <sup>4</sup> Dầu vậy mặc lòng, lời của vua mạnh hơn sự chống trả của Giô-áp và các quan tướng. Vậy, Giô-áp và các quan tướng ở trước mặt vua, đều đi ra đặng tu bộ dân Y-sơ-ra-ên. <sup>5</sup> Sau khi qua sông Giô-đanh rồi, chúng hạ trại tại A-rô-e, về phía hữu thành ở giữa trũng Gát; rồi hạ trại tại Gia-ê-xe. <sup>6</sup> Từ đó họ đi vào trong xứ Ga-la-át, về hướng xứ thấp của Hốt-si. Kế đó, họ đến Đan-Gia-an và miền chung quanh Si-đôn. <sup>7</sup> Họ cũng đi đến thành lũy xứ Ty-rơ, vào các thành dân Hê-vít và dân Ca-na-an, rồi họ giáp đến Bê-e-Sê-ba tại miền nam Giu-đa. <sup>8</sup> Như vậy, họ đi khắp xứ và trở về Giê-ru-sa-lem trong chín tháng và hai mươi ngày. <sup>9</sup> Giô-áp bèn trao cho vua cái sổ trọn sự tu bộ dân sự: trong Y-sơ-ra-ên có tám trăm ngàn người lính chiến, có tài cầm gươm được, và trong Giu-đa năm trăm ngàn người. <sup>10</sup> Sau khi tu bộ dân sự rồi, Đa-vít bị lương tâm cắn rứt, bèn cầu Đức Giê-hô-va rằng: Tôi làm như vậy, thật là đã phạm tội rất nặng. Vậy, bây giờ Đức Giê-hô-va ôi! xin hãy cất tội lỗi của kẻ tôi tớ Ngài đã phạm; vì tôi có làm

cách ngu dại quá. <sup>11</sup> Sáng ngày mai, khi Đa-vít dậy, có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng tiên tri Gát, là người tiên kiến của Đa-vít, rằng: <sup>12</sup> Hãy đi nói với Đa-vít: Đức Giê-hô-va phán như vầy: Ta có ba điều định cho ngươi; trong ba điều đó, hãy chọn một, rồi ta sẽ lấy nó mà phạt ngươi. <sup>13</sup> Gát đi đến cùng Đa-vít, thuật các lời đó cho người, mà rằng: Vua muốn chọn điều nào? hoặc bảy năm đói kém trong nước vua, hoặc trong ba tháng vua phải chạy trốn khỏi trước mặt kẻ thù nghịch đuổi theo vua, hoặc ba ngày dịch hạch trong nước vua? Bây giờ, hãy suy nghĩ và xem điều tôi phải thừa lại cùng Đấng đã sai tôi. <sup>14</sup> Đa-vít bèn đáp cùng Gát rằng: Sự khốn khổ tôi lớn thay! Thế thì, nguyện tôi sa vào tay của Đức Giê-hô-va, vì những sự thương xót của Ngài là lớn lắm; nhưng chớ cho tôi sa vào tay của loài người ta. <sup>15</sup> Vầy, Đức Giê-hô-va khiến dịch hạch phá hại trong dân Y-sơ-ra-ên, từ buổi sớm mai cho đến thì giờ Ngài đã nhất định. Trong dân sự, từ Đan đến Bê-e-Sê-ba, chết bảy vạn người. <sup>16</sup> Thiên sứ giơ tay ra trên Giê-ru-sa-lem đặng hại nó; song Đức Giê-hô-va hối hận về tai họa ấy, bèn phán cùng thiên sứ hành hại dân sự rằng: Thôi! bây giờ hãy rút tay ngươi lại. Bây giờ, thiên sứ của Đức Giê-hô-va ở gần sân đập lúa của A-rau-na, người Giê-bu-sít. <sup>17</sup> Đa-vít thấy thiên sứ hành hại dân sự, bèn thưa với Đức Giê-hô-va như vầy: Aáy chính tôi đã phạm tội, tôi là kẻ có tội; còn các con chiên kia có làm chi? Nguyện tay Chúa chỉ hành hại tôi và nhà cha tôi. <sup>18</sup> Ngày đó, Gát đến

tìm Đa-vít, và nói rằng: Hãy đi lên, lập một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va tại nơi sân đập lúa của A-rau-na, người Giê-bu-sít. <sup>19</sup> Vậy, Đa-vít theo lời của Gát, đi lên y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn người. <sup>20</sup> A-rau-na ngược mắt lên, thấy vua và các tôi tớ người đi tới trước mặt mình, liền đi ra và sấp mình xuống đất trước mặt vua. <sup>21</sup> Đoạn, A-rau-na nói: Cớ chi vua chúa tôi đến nhà kẻ tôi tớ vua? Đa-vít đáp: Ấy đang mua sân đập lúa người, và xây tại đó một cái bàn thờ cho Đức Giê-hô-va, để ngừng tai họa hành hại dân sự. <sup>22</sup> A-rau-na tâu với Đa-vít rằng: Xin vua chúa tôi hãy dâng làm của lễ điều gì vua lấy làm tốt lành: Nầy những bò dùng làm của lễ thiêu; cộ và ách bò dùng làm củi để đốt của tế lễ. <sup>23</sup> Ôi vua! mọi điều đó A-rau-na xin dâng cho vua. A-rau-na tiếp: Nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời của vua tiếp nhận vua! <sup>24</sup> Vua đáp cùng A-rau-na rằng: không không được; ta muốn mua hết của người, cứ theo giá bạc. Ta không muốn dâng cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta những của lễ thiêu không đáng giá chi. Vậy, Đa-vít mua sân đập lúa và bò giá năm mươi siéc-lơ bạc. <sup>25</sup> Người lập tại đó một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va, và dâng của lễ thiêu cùng của lễ thù ân. Thế thì, Đức Giê-hô-va động lòng thương Y-sơ-ra-ên, và tai họa trong xứ bèn ngừng lại.



**Kinh Thánh**  
**The Holy Bible in the Vietnamese language (1923)**

Public Domain

Language: Tiếng Việt (Vietnamese)

Translation by: William Cadman (1883-1948)

Contributor: Christian and Missionary Alliance

This free Bible is provided to you courtesy of eBible.org.

NT first published 1923, OT first published 1925. The New Testament permanently and irrevocably entered the Public Domain on January 1, 2019 due to copyright expiration. The Old Testament entered the Public Domain on January 1, 2021. It was probably already in the Public Domain due to failure to comply with formalities earlier.

2022-06-09

---

PDF generated using Haiola and XeLaTeX on 22 Feb 2024 from source files dated 13 Dec 2023

b0911a70-1760-5840-8eb8-b0fba74ed77e